



Đàn - bà

MỖI SỐ 0\$08

THƯ TỪ NGÂN-PHIẾU
XIN GỬI VỀ:

La Directrice du
Tuần-báo ĐÀN-BÀ
76, WIELE, HANOI

BA THÁNG..... 1\$00

SÁU THÁNG.... 2, 00

MỘT NĂM..... 4, 00

CHÍNH-PHỦ GẤP ĐÔI

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU—NĂM THỨ NHẤT—SỐ 27—22 SEPTEMBRE 1939

Những sự lầm

CỦA CHA MẸ ĐỐI VỚI SỰ HỌC CỦA CON GÁI

Từ mấy nghìn năm nay, các bậc làm cha, anh của ta vẫn chỉ lấy một câu: «Nữ tử vô tài tiện thị đức» ra để làm một phương châm ngăn ngừa sự học của con và em gái mình.

Trong vườn văn-học (nếu có thể gọi được là «văn-học») căn cội của phụ nữ Việt-nam, nếu có một thiên tài nảy nở, một nhân tài xuất hiện thì người đó sẽ được công chúng coi một là «quái tượng», hai là «vĩ nhân» trong xã-hội loài người. Như cô Hồ-xuân-Hương, bà huyện Thanh-Quan, bà Đoàn-thị-Điễm chẳng hạn.

Thời kỳ ấy, nay đã xa rồi. Ta hãy nói ngay nền học mới của phụ nữ Việt-nam hiện giờ xem đã được sống trong khuyến khích chưa? Một nghìn lần chưa! Bây giờ, các bậc làm cha mẹ, đối với sự học của người con gái tuy không đến nỗi quá khác nghiệt cho lắm, nhưng chị em ta vẫn chưa được hưởng cái hạnh phúc là được đem tài học của mình sống trong sự triêu miến nâng niu của cha mẹ coi sự học là một điều cần yếu nhất của đời mình.

Vì một phần đông các cha mẹ vẫn còn nuôi cái tư tưởng này: Con gái chỉ cốt học cho biết đủ bổa phép tính để sau này có ra buôn bán thì biết đường mà biên chác thôi: «Học lắm làm gì, vô ích! Học giỏi để rồi viết thư cho trai cho dễ à? để đi lấy tây à?...» Than ôi! cũng chỉ vì cái tư tưởng đó nên biết bao nhiêu nhân tài của phụ nữ bị mai một bị chôn vùi trong hang tối bất công.

Hoặc giả cũng có người không có tư tưởng-ấy, nhưng lại có ý nghĩ này: «Bây giờ thời buổi khó khăn, vất vả, nuôi nhiều, đến con trai, học còn chật vật khổ sở mới giật được mảnh bằng rồi cũng bó gối ngồi nhà hưởng nữa là con gái.» Đối với số người này, sự học của người con gái không là «có hại», nhưng lại là «vô dụng.» Bởi vậy nên các ngài có cho con gái học đến độ lớp nhất, giật được mảnh bằng cơ-thủy sự học đó đã là «quá nhiều» rồi.

Theo ý tôi: một người đã hư thì hoàn toàn vô học họ cũng vẫn hư! Không những thế: chính sự vô học lại là kẻ tưng phạm trong nét xấu của họ nữa kia. Một điều chứng nhận: ta cứ ngó ngay tới tụi gái điếm mà xem, có phải một trăm người thì hầu hết cả một trăm người vô học cả không? Họ đã vô học thì giáo dục luân lý có đem nhồi cho họ bao nhiêu rồi cũng bằng thừa! Vì họ có hiểu cái quái gì đâu mà hòng đem đạo-đức, luân-lý ra thuyết với họ kia chứ! ..

Người đàn bà ngày xưa thì còn có thể nói rằng không cần đến sự học được, vì đời sống hồi xưa còn dãn-dị, dễ dàng. Và cả vũ-trụ của người đầu bà chỉ quanh trong bốn bức tường vôi, công việc của người đàn bà chỉ là đẻ con, nuôi con và trông nom mọi việc trong gia đình, xã-hội bên ngoài tuyệt nhiên không bao giờ biết đến...

Nhưng ngày nay không thế nữa. Ngày nay, đàn bà cũng như đàn ông, phải ra ngoài xã-hội

ganh đua để mưu lo sự sống cho mình, có khi cho cả gia đình nữa. Như vậy mà bảo không cần đến sự học thì phỏng lấy gì bảo vệ cho thân? lấy gì bảo đảm cho nhân cách?

Những người đàn bà ở giai cấp cần lao thì sự mưu sinh của họ còn dễ dàng đôi chút, vì họ đã quen với những công việc nặng nhọc rồi, họ có thể đi làm phu, làm thợ, hoặc gồng thuê, gánh mướn chỉ kiếm sao lấy đủ ngày hai bữa ăn là yên chuyện, nguy nhất cho những người đàn bà vô học mà xưa nay vẫn quen sống một đời nhàn hạ. Nếu chẳng may gặp phải vận nhà sa sút, phải tự tìm lấy kế sinh nhai thì phỏng lúc ấy sẽ xoay sở bằng cách nào? Buôn bán, không quen, mà nhất là không có vốn. Đi làm, làm những công việc nhẹ nhàng của hạng người trí thức để cho thích hợp với cuộc đời xa hoa đài các mà xưa nay mình vẫn quen sống bám vào gia đình, nhưng tài học không có, ai người ta thuê mướn? Làm những công việc của hạng người cần lao thì không làm được, hoặc có khi sấu hổ không dám làm. Và hạng người đã quen sống cái đời ăn chơi, ra giầy vào dép rồi, đến khi bắt họ vào công việc thì họ thấy khổ sở lắm. Vậy chỉ còn có cách nhàn hạ nhất là: «Đi làm gái điếm!» Thế là yên chuyện, nhẹ thân. Bởi vậy nên nay ta thấy nhan nhản những hạng «gái điếm thượng lưu», gái điếm thuộc giòng quý phái...

Sự học không những nó chỉ giúp cho sự mưu sinh của người ta được dễ dàng mà thôi. Nó còn cho ta biết đến ánh sáng của khoa học, phá tan được mớ mê tín dị-doan, cho ta biết theo cách

(Tiếp theo trang 2)

THIÊN - ĐƯỜNG HAY ĐỊA-NGỤC

Những lời khôn ngoan của một nữ sĩ Pháp về vấn đề lập gia đình

Một chàng thờ chủ nghĩa độc thân đã tự bào chữa mình bằng những lời sau này: «Tôi không ác cảm gì với các cô thiếu nữ... tôi thấy các cô ấy đều có duyên mặn mà cả. Nhưng tôi vẫn không thể tự quyết lấy một cô nào. Lấy vợ, đối với tôi không khác gì đi vào trại lính hay vào nhà tù mà cách dùng thời giờ đã hạn định trước: sáng giầy bữa giờ, cơm ăn đúng giờ, một tuần đưa vợ đi coi chớp bóng một lần, chủ nhật ăn cơm trưa đẳng ông bà nhạc, những cuộc thăm viếng họ hàng đôi bên. Chao ôi! Thật là khắc khổ! Tôi sẽ mất cả các quyền hút thuốc lá, đọc sách trên giường ngủ, đi bơi thuyền với các bạn tôi, được mặc cái quần cũ bàu nhàu, được dùng những caviar theo sở thích tôi! Tôi không phải là một anh chàng ưa thú lang thang hay ưa cuộc đời sống lộn xộn, nhưng tôi rất sợ khi có vợ, tôi phải thành tên nô lệ suốt đời cho một người, mà khổ thay người ấy cũng tưởng là phải cống hiến tất cả đời mình cho tôi!»

Anh chàng độc thân này... có vẻ bi quan và anh thích tự do cá nhân quá, anh gần thành như một kẻ ích kỷ.

(Tiếp theo trang 6)

NHỮNG SU' LẦM

(Tiếp theo trang nhất)

vệ sinh để bảo vệ lấy nòi giống.

Một thí dụ : một người đàn-bà xưa, nếu con đau mắt thì lập tức lấy ngay đồng tiền kẽm đốt thành than rồi đem nghiền nhỏ ra, hòa vào với nước lã bôi lên mắt cho con ! Nếu may ra con khỏi thì đó là một phương thuốc mà chẳng may ra con mù thì đó lại là tại « số » đứa bé phải mù. Heo con có ốm thì các bà không thêm chữa bằng « thuốc trăn » đâu ! Các bà ấy đi xin « thuốc thánh » - tàn nhang nước thải - kia, uế con mắc bệnh thổ tả cũng chỉ tàn nhang nước thải. Nó khỏi thì khỏi, nếu nó có chết là tại số (vần số !) nó chỉ sống có thể nên thánh bắt nó về hầu « ngài » đấy. Chính tôi đã được mục kích một bà (bà này ông chồng lại làm y-sĩ mới buồn cười chứ ! Nhưng lẽ tất nhiên là bà ấy dấu chồng.) Có con sốt, bà ấy đi nghe thầy cúng lấy bầy cái đánh (vì đứa trẻ đó là con trai) năm phân - bầy cái đánh vùi trong bát gạo và đã được hân hạnh đặt trên bàn cúng ngâm vào chén nước lã đun sôi (cũng lại là nước thải đem đun lên) trong 20 phút rồi vớt danh ra, cho con uống chén nước đó...

Được ít lâu thì đứa bé ấy chết. Tôi không hiểu nó chết về « bệnh » hay nó chết về « mệnh trời ! »

Ồi ! Những sự mê tín đó phải chăng cũng chỉ vì vô học mà ra !

Các cụ ta xưa thường có câu : « Gán vợ, dợ con ». Câu đó là chỉ người đàn ông xưa vì cò bạc, rượu chè túng tiền đến nỗi phải đem vợ con gán dợ cho người. Nhưng nói ngay thời bây giờ cũng không thiếu hạng đàn-ông có cái tư cách dợ mặt như vậy đâu. Mà những hạng đàn-ông ấy bây giờ lại không phải vì họ nghèo túng mà họ phải gán vợ dợ con họ, nhiều người họ lại đem vợ và con gái ra để làm cái mồi cho họ bước lên bậc thang danh vọng kia. Những người đàn-bà, con gái vô phúc gặp phải chồng, cha như vậy, nếu là một người có học, họ biết liêm sỉ, biết trọng nhân cách thì khi nào họ chịu để cho chồng hay

cha làm những điều thương luân bại lý ấy ! Ở đây ta đừng nói đến cái lòng hi-sinh của người đàn-bà mà lầm lẫn ! Hi-sinh cho cái gì : chẳng hạn một viên quan muốn thăng chật mà đem vợ hoặc con gái dâng cho kẻ bề trên ? Ở người con gái thì còn có thể tạm tha thứ được, vì còn có thể bảo có khi vì họ quá sợ bố mẹ mà phải đành nhắm mắt hủy thân mình để đền ơn sinh dưỡng. Nhưng còn người đàn-bà, nếu không phải là hạng người tư cách dợ mặt thì khi nào họ chịu ngả mình vào cạnh tay người đàn-ông không phải là chồng họ - nhất nữa người đàn-ông ấy lại do chính chồng họ đem họ đến vút vào lòng người kia ! Ồi ! Chỉ có hạng đàn-bà « tâm hồn con dỉ » thì mới chịu được những nước ấy !!!

Người đàn-bà nhất là người đàn-bà bây giờ cần phải có học lắm. Nếu hỏi học để làm gì ? Điều cốt yếu trong sự học của người đàn-bà - cả đàn-ông nữa - chỉ là cốt học để biết cách làm người, học để biết cách giữ lấy cái nhân phẩm cái giá trị của người đàn-bà. Học để tỏ cho những hạng đàn-ông có cái tư cách dợ mặt biết rằng đàn-bà cũng là người như họ, đàn-bà không phải là đồ chơi, là phẩm vật để cho họ đem đi cống hiến mà mưu cầu lấy những sự vinh thân, phì gia !... NGOC-MINH



Rồi đến việc khác ông (hay bà) vẫn giữ cái tính nhanh nhẩu mà hứa hẹn với người ta những truyện... dưới đất, trên trời...!

Xin ông (hay bà) nên thận trọng mà giữ cho lời hứa nó là « lời hứa » mà đừng làm cho lời hứa nó thành ra như « lời giao hàng » ấy thì... phiền lắm !

CỎ DU

Tàu đông nên không tránh được sự đụng chạm đã đành. Nhưng sao mỗi lúc ông cứ mỗi áp dẫn mãi người ông vào tôi thế ? Như thế, thưa ông, nó không lịch sự chút nào hết. Nhất là ông lại đợi khi tàu đỗ, tôi hoặc ông xuống, ông ghé ngay vào tai tôi mà nói thầm « yêu quá ». Thưa ông, nếu lúc ấy mà ông còn đẩy thì tôi sẽ không nhún nhường gì mà cho ngay ông một bài học : « thế nào là con người lịch sự ? » Tuy vậy mà trong thâm tâm tôi, tôi đã liệng ông vào hạng người vô giáo dục rồi đó.

PHI-CẦM

Thưa ông, sao ông nói chuyện với tôi, rồi xâm-xi bằng tiếng Pháp với các bạn ông, lại còn

khoa chân múa tay mà cười. Dầu ông không « nói lên » chúng tôi, nhưng chúng tôi rất khó chịu với cử-chỉ ấy và không ngăn-ngại gì chẳng « ban » cho ông hai tiếng « khiếm nhã » nhé !

Ồ

Vâng ! Chồng bà có chịu-chuông, « vâng lời » bà cách nào đi nữa, bà cũng đừng khoe với chị em bạn, trước mặt ông chớ. Đấy ! vô tình bà đã đánh ngay vào lòng tự-ái của ông rồi đấy.

Ông bà đi chơi về khuya, sao dấm cửa âm âm lên thế. Ông bà có biết là đã phạm đến « tự-do cá-nhân » của người lân - cận chưa ạ ?

Bà đừng « tổng kê » mớ quần-áo của bà mà phàn-nản với chị em nhất là có mặt ông chứ. Thưa bà, bà có biết cho ông đã « chai » đũa, đã « bầm mình » trong sở chẳng ?

CỎ THIẾT (D.T.)

Cô đừng nên quá lạm chữ « tự do » và đã tiêu thụ nó một cách xa xỉ, vô-y-thức như một cô gái đang-diêm.

Cô nhiều bạn trai quá. Họ ra vào nhà cô tấp nập và cô thừa tiếp họ bất cứ giờ nào và ở chỗ nào, khiến tôi nghĩ nát óc không hiểu thế nào là một người bạn trai của một cô con gái.

« Đói cho sạch rách cho thơm ». Mượn quần áo chị em chưng diện thừa cô, nó làm sao ấy.

Tiếng « Tây » để làm việc, nhưng cứ bô hô ở giữa đường, bà con họ quen tiếng « mẹ đẻ » lại cứ tưởng cô hơi loạn óc.

Sao cô lại tự ném hoa giấy vào đầu để chụp hình chụp lên báo thế kia ? Thôi hẳn là cô điên rồi, và người điên vẫn hay làm trò khi.

CỎ THI



TRUONG VU-KHUE

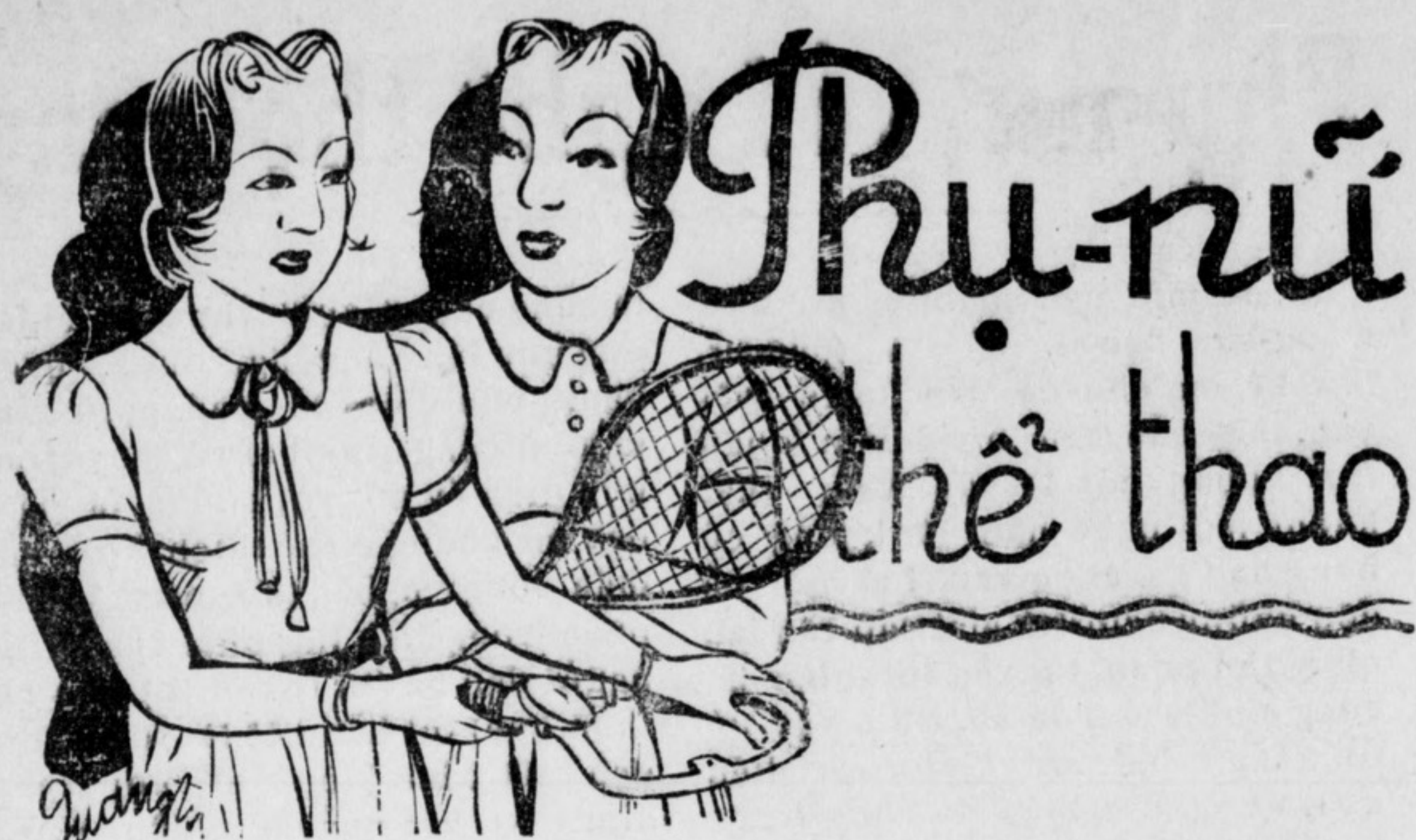
Do chánh - phủ cho phép mở từ năm 1939 chuyên dạy

TÔC KÝ (Steno) *

KẾ TOÁN (Comptabilité)

ĐANH MÁY CHỮ (Dactylo)

Hôm nào vào học cũng được ở xa học bằng cách gửi thư



Sự ngủ

Người ta thường vẫn cho rằng: sự ngủ là một sự dân dị hơn hết vì tối đến thì đi ngủ chứ có gì đâu. Nhưng tưởng vậy là lầm. Chúng ta cần phải nhớ rằng, một ngày có 24 giờ, mà chúng ta ngủ ít nhất là 8 giờ đồng hồ tức là 1 phần ba đời người của ta là ở trong buồng ngủ. Vậy sự ngủ không thể bảo là một sự thêm thắt ngoại phụ được. Ngủ là lúc cho thân thể nghỉ ngơi, và trí óc tĩnh dưỡng nữa. Giấc ngủ ngon, rất cần và bổ ích cho ta vô hạn. Nhờ có ngủ mà bao nhiêu sự mệt mỏi về hình thức và tinh thần đều tiêu tan đi, và khiến cho ta được trở lại sáng suốt (sommeil réparateur) Như vậy, sự ngủ chính là một sự quan trọng không nhỏ.

Cách chọn chỗ ngủ

Ngủ là quan trọng, nên chúng ta cần phải chọn chỗ ngủ trước hết. Người mình vẫn hay có thói quen: bạ đầu ngủ đấy, miễn buồn ngủ là ngủ liền; hoặc giường hay kê vào tận góc buồng, kín hơi cũng được, hay là tối cũng không ngại, hình như họ chỉ cốt sao cho tiện gọi là đủ, vì họ nghĩ rằng: chỗ đi ngủ ấy mà thì ai biết

đâu. Thật là một thói quen cầu thả; và chẳng ta nên hiểu rằng sự cần ích là cho mình chứ có phải lúc nào cũng để phổ trương đâu. Cho nên, chọn chỗ ngủ là phải kê giường ngủ ở phòng nào thoáng khí hơn cả, sạch sẽ có nhiều cửa sổ, có tia sáng mặt trời chiếu vào. Những

nhà gác nên để phòng ngủ ở trên gác, nhà một tầng, nên để phòng ngủ liền với sân.

Sự bày biện trong buồng ngủ

Buồng ngủ chỉ để đi ngủ chứ không phải nơi tiếp khách khứa ta nên bỏ bớt những đồ bày biện hoa mỹ, những cái gì thừa, hay là đồ ăn thì chẳng khi nào nên để ở trong phòng ngủ. Vì như thế chỉ làm bụi bặm và sinh nhiều vi trùng mà thôi. Những đầu nai, xừng bò treo trong phòng cũng không lợi hơn sự gì, mà ở đấy chính là tổ cho vi trùng sinh đẻ tuy rằng những thứ ấy đã phơi khô rồi, nhưng trong các xương tủy nó vẫn còn có thể sinh ra vi trùng được.

Chớ nên để hỏa lò than (về mùa lạnh) ở trong buồng ngủ hoặc cây hay là hóa, vì nó nhả ra nhiều than khí, ta hít vào rất độc. Trong buồng ngủ chỉ nên bày sơ sài mấy thứ cần dùng



Hình số 1 -- Nằm duỗi thẳng chân tay duỗi thẳng lên đầu (thở vào) rồi ngồi lên (không co chân lại) và cho bàn tay chạm đầu ngón chân, chân thì chạm xuống đầu gối (thở ra). Làm 10 lần như vậy. Lúc đầu nếu thấy khó không ngồi dậy được thì giữ bàn chân xuống gập tú hay buộc giây vào thành giường mà sâu chân vào đó.

mà thôi, và tường nên quét vôi sẫm cho dịu mắt, nhưng chớ sẫm quá mà muỗi hay đậu.

Đồ dùng cốt yếu trong phòng ngủ, là cái giường, và màn, chăn, gối, đệm. Những thứ này cần trước nhất phải sạch sẽ.

Giường, chớ nên làm ngắn kéo mà bỏ giày dép vô đấy, vì sẽ làm bụi. Nên quét luôn, và dưới gầm giường cũng chớ có bỏ đầy guốc dép, hoặc nôi niêu, sanh chảo, bát đĩa. Chúng ta nên nhớ thật kỹ rằng: cái giường không phải là cái bọc chứa đồ đạc. Còn chăn màn, gối, cần phải rũ mỗi sáng tối, và giặt luôn luôn cho sạch sẽ. Không nên dùng gối nhồi lông, vì những lông cũng vẫn còn những cái ống của nó, nơi xuất sản ra vi trùng (quạt lông cũng vậy)

Nếu giường lò-so (sommier), đã dùng lâu chũng lại, ta nên thay ngay, hoặc nằm đệm không (matelas) còn tốt hơn, vì nằm như thế kia, người bị cong, ép lại, làm hại cho hình thể của mình (déformer).

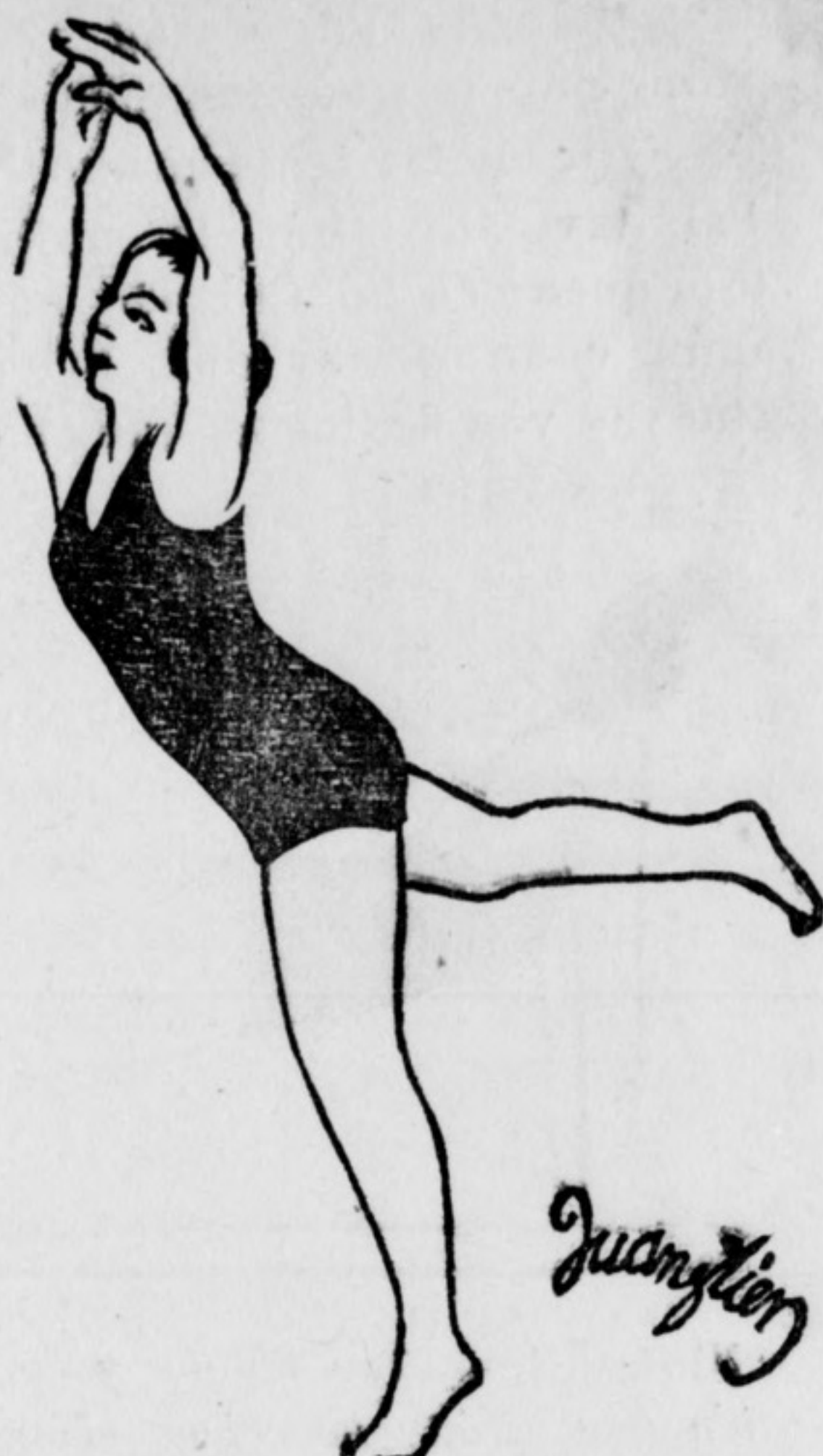


Hình số 2. -- Nằm rồi đưa chân thật thẳng lên, cho chạm đầu ngón chân với bàn tay. Thở ra khi đưa chân lên và thở vào sau khi hạ chân xuống.

Làm độ 3, 4 lần như thế giữ nguyên được khi đưa chân lên càng lâu càng tốt,

Trước khi ngủ

Ăn cơm rồi, cách ít ra ba giờ đồng hồ hãy nên đi ngủ, không nên ăn gì nữa, mặc dầu hơi đói cũng vậy. Chỉ nên uống một cốc nước lã, cũng như để rửa cho sạch ở trong ruột. Nếu người khó ngủ, nên tập thể thao độ dăm mười phút hay tập thở độ 10, 20 lần (mouvements respiratoires) trước khi vào giường. Còn khi đã vào giường nằm rồi, không nên đọc



Hình số 3. -- Trước hết đứng cho thẳng, rồi đưa một chân thật thẳng ra đằng sau, đưa cao lên hết sức, chân kia thì kiễng lên, còn 2 tay thì đưa lên không.

Tập kiểu này khiến cho dáng đi ngay chững.

truyện, báo, sách gì nữa, hoặc suy nghĩ gì vì như thế tức là bắt bộ óc lại phải làm việc suốt đêm một cách mệt nhọc. Nhưng rái lại, khi ban ngày, nếu mình muốn nghĩ về một vấn đề gì mà không ra, thì lúc bắt đầu đi ngủ, ta nằm ở trong óc chừng 20, 30 lần cái đầu đề ấy,

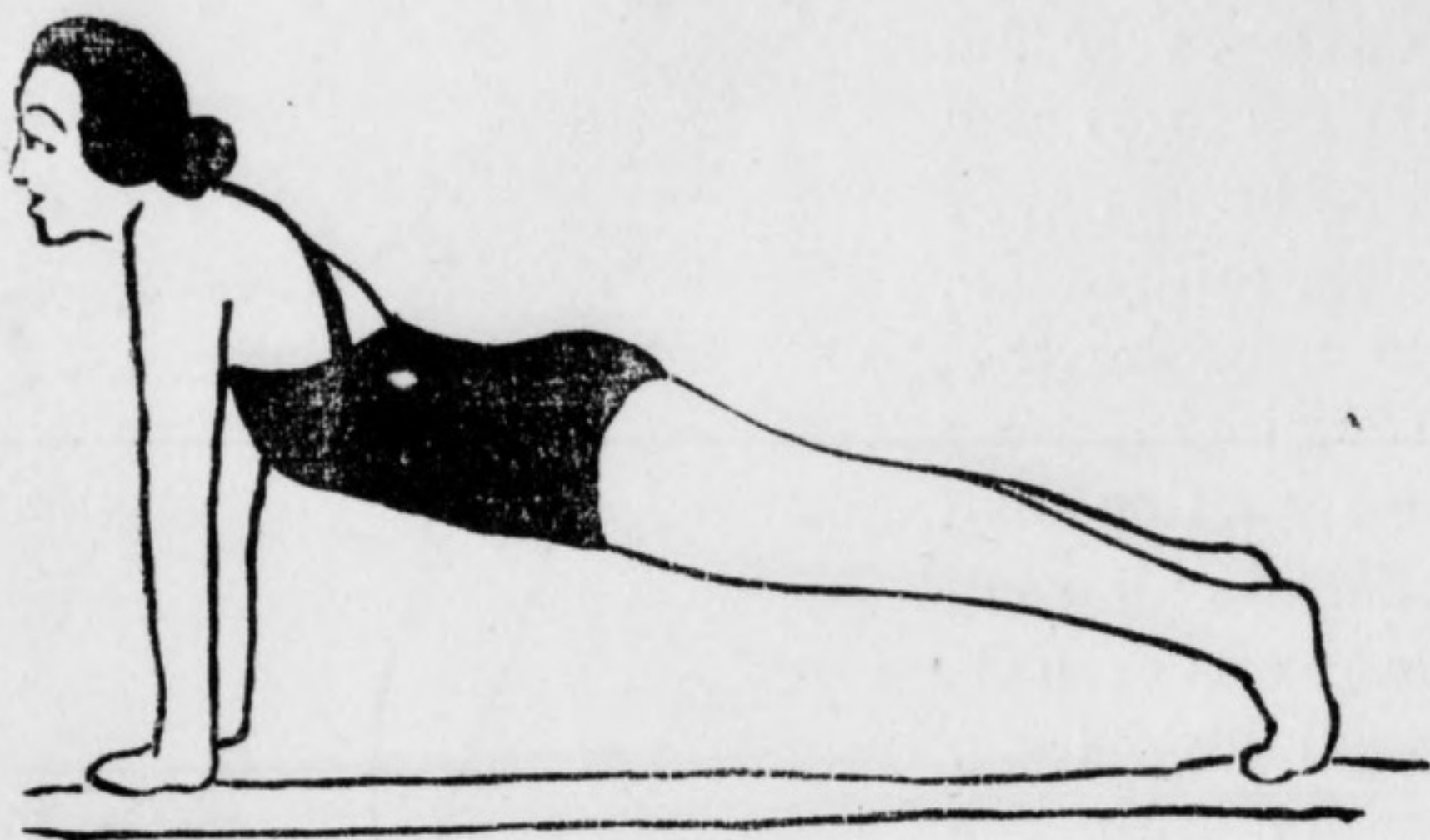
rồi đi ngủ luôn chứ cũng không suy nghĩ hơn, ban đêm trí ta sẽ làm việc một cách sáng suốt cho cái điều ta định nghĩ ấy mà ta không hay và không mệt mỏi chi cả. Cho nên thường khi ta vẫn không ngờ mà thấy buổi sáng giấy ta để nghĩ ra những điều mà lúc kia suy nghĩ hoài không được. Những người ốm mà dùng theo các huyệt: trước khi ngủ nằm độ vài chục lần một câu: « tôi sẽ khỏe mạnh » thế nào cũng thấy ảnh hưởng rất tốt. Đó cũng là một lối tập tự kỷ ám thị.

Cách nằm ngủ

Đi ngủ cũng cần phải chọn một cách nằm đã. Nghĩa là nằm sao cho dễ thở, cho máu chạy được đều.

Vẫn biết mỗi người có một thói quen: nằm nghiêng, nằm sấp,

nằm thẳng v. v... Nhưng thiết tưởng nằm co quắp lại, nằm đè lên ngực lên tay làm cho khó thở bại tay thì thật là những thói quen nên bỏ. Chỉ nên nằm ngửa, chân và tay duỗi thẳng, như vậy vừa dễ thở và máu chạy được điều hòa.



Hình số 4. — Tay chống xuống chiếu đầu ngón chân cũng chống xuống chiếu, rồi từ từ hạ mình xuống co khuỷu tay lại, nhưng lưng vẫn phải thẳng và mình không được giúp xuống chiếu. Song rồi lại chống tay lên. Làm ít ra độ 5 lần như thế. Nếu đầu tiên thấy khó quá không tập nổi thì cũng tập như vậy nhưng tỳ vào cái bàn thấp độ ngang bụng và đứng cách xa bàn chừng một thước tây. Thở vào khi nhắc người lên, thở ra khi ép người xuống.

Trong khi ngủ

Về mùa nóng, nên mở hết các cửa sổ cho mát và thoáng khí, chỉ phòng gió lùa mà thôi. Mùa lạnh nên đóng cửa chớp thôi, nhưng nếu lạnh quá, thì ít nhất cũng phải để lại một cái không đóng kín. Nhưng không nên nằm giường ngay cửa ấy, hoặc nếu có nằm thì nên chắn bằng

một tấm bình phong. Như vậy gió không thể vào thẳng mình được, mà trong phòng vẫn thoáng

Sau khi ngủ

Sau khi ngủ, tỉnh giấc rồi nên giậy ngay lập tức, chớ có nằm đấy mà uốn vai, ngáp dài mãi, hoặc ngồi gầy rồi lại ngủ lại. Những cách thức lười biếng ấy chỉ làm cho người sinh mỗi một chán ngán mà thôi. Giậy rồi nên tập thể thao ngay cho tỉnh táo rồi sau làm gì hãy làm.

Nói tóm lại, theo đúng cách thức như đã kể trên trong sự ngủ các bạn sẽ thấy kiến hiệu ngay là buổi sáng của bạn vui tươi, ham làm việc, muốn sống v. v. Trái lại, nếu buổi sáng nào, bạn thấy chán nản buồn tẻ, thấy muốn gắt gỏng và ghét cả ánh sáng mặt trời tươi đẹp, tức là giấc ngủ hôm trước của bạn chưa đầy đủ đấy.

Như vậy sự ngủ chẳng là quan trọng lắm ư? và biết ngủ không phải là chuyện dễ.

ĐÀO-PHI-PHỤNG



CHỮ MỚI

IN ĐẸP!

BẢN QUẢN XIN GIỚI THIỆU CÁC NGÀI, NHÀ IN TRUNG-BẮC TÂN VĂN TRƯỚC Ở PHỐ HÀNG BÔNG 61-63, NAY GIỖN LẠI SỐ 107, PHỐ HÀNG BÙOM, HANOI. CHUYÊN IN SỔ SÁCH, GIẤY MÁ NHÀ BUON, BÁO CHÍ, SÁCH HỌC TIỂU-THUYẾT BẰNG CHỮ TÂY, QUỐC NGŨ. CÔNG VIỆC LÀM RẤT NHANH CHÓNG. BẢN QUẢN GIỖN NHÀ MỚI VỪA VỀ NHIỀU KIỂU CHỮ TÂN THỜI VÀ SỬA ĐỔI CÁC GIÁ IN, KHÔNG ĐAU RẼ BẰNG MONG CÁC NGÀI Ở GẦN XA CHIẾU CỎ, BẢN QUẢN RẤT LẤY LÀM ĐA TẠ

Các ngài muốn cần hỏi gì về việc in xin viết thư cho ông:
PHAM - HUU - KHANH

nhà in RUNG - BAC Tân-văn

107, Rue des Voilles

HANOI. Téléphone: 353

Phụ-nu' với nghề thợ may

Bất cứ một nghề nghiệp gì, như trang-sur, bác-sĩ, kỹ-sur, giáo-sur, thư-ký, mà cho cả đến nghề viết văn, làm báo (trừ nghề làm quan thì không nói!) vân vân, thật không một nghề nào là không có bóng bạn gái chen vào. Lại nói cả đến những người ở giai cấp cần lao như phu phen, thuyền thợ, đàn bà cũng chiếm đại đa số. Như vậy đủ tỏ rằng: bất cứ về phương diện nào, về nghề nghiệp dù bằng trí óc hay bằng sức khỏe, bạn gái đã tỏ rõ ra không chịu nhường bước, không chịu thua kém bạn trai. Nhất về thương mại thì một trăm phần trăm đàn bà đã làm chúa tể trong thương trường. Vậy mà sao về kỹ-nghệ: Nghề thợ may thì chị em lại quên lãng hẳn? Nghề may, một nghề thích hợp nhất với bạn gái chúng ta.

Đàn bà vốn bản tính nhu thuận dịu dàng, dễ luyện được những đức tính kiên tâm, nhẫn nại. Và trời đã phú cho đàn bà có bàn tay mềm dẻo, hoa tay khéo léo, dường như cốt ý dành riêng cho đàn bà làm những công việc nhẹ nhàng, tỷ mỉ và công phu. Mà trong các công việc ấy, nghề may là một. Vậy đáng lẽ ra nghề may phải là một nghề phụ-nữ giữ độc quyền, hay ít nhất cũng phải ở vào con số hai phần ba mới phải. Vậy mà sao từ những bao giờ, chỉ thấy rất đàn ông làm nghề thợ may!

Mấy năm gần đây, ở Hanoi đã thấy rải rác những hiệu chuyên may y-phục phụ-nữ. (May y-phục phụ-nữ thì bao giờ chẳng có! Muốn người may là phụ-nữ kia chứ!) Nhưng từ hiệu lớn cho đến hiệu nhỏ chỉ thấy toàn thợ đàn ông hết. Cũng có mấy hiệu có các bạn gái, nhưng các bà chỉ đứng chủ trương. Nghĩa là làm một bà chủ hiệu may và tiếp đãi khách hàng, nhận hàng và thu tiền, thế thôi. Còn chính người đo cắt, người tạo nên cái áo cho chị em mình mặc lại vẫn là đàn ông mới đáng buồn chứ!

Tại sao thế, thưa các bạn? Hay các bạn cho nghề may không «sùng đáng» với mình chẳng? Nếu vậy thì chị em làm lắm! Phàm trong các nghề đã gọi là nghề chân chính thì không có một nghề gì là không sùng đáng với một người nào hết. Hay chị em cho là một nghề mới lạ, từ xưa chưa có một bạn gái nào làm nên mình cũng không làm? Thì chị em cứ làm đi, chưa có người tiên phong đã lấy đâu làm người hậu tiếp? Hay chị em cho là khó? Khó! Sao đàn ông họ làm được mà mình lại kêu khó? Còn biết bao công việc khó gấp trăm thế chúng

ta cũng chẳng chịu thua bạn đàn ông nữa là. Vả công, dung, ngôn hạnh, bốn điều mà bạn gái chúng ta ai ai cũng cần phải có, (tuy trong bốn điều ấy đối với chúng ta ngày nay nó không được thích hợp hẳn mặc lòng) nghề thợ may là một phần trong điều thứ nhất của ta. 100 người đàn bà (từ thành thị cho chí thôn quê) thì hẳn hết là 100 người đều biết cầm kim, (tôi nói «cầm kim», vì thật quả có nhiều người đàn ông không biết cầm cái kim ra làm sao) không ai dạy ai mà thực không một người nào cầm kim đến nỗi vụng về lúng túng. Vả may đã là một thiên chức của người đàn bà, nên một cô bé mới độ 6, 7 tuổi cũng đã biết may áo cho «búp bê», cũng đã biết khâu những cái «mũ soa» nhỏ siu, những cái áo gối tí hon. Đó phải chăng cũng là một thiên tính của phái đẹp? Mà những «công trình» ấy có ai bảo các cô các cô có phải học ai đâu, các cô chỉ bắt trước người lớn đó thôi.

Kể từ ngày nền nữ học ban bố, các chị em theo về học mới, những giờ học-nữ công mới còn có người chỉ bảo cho về cách đo cắt. Vì vậy nên về công việc may, khâu của chị em ngày nay mới còn có thể gọi được là hơi hơi «có học» đôi chút. Chứ các cụ ta xưa, mà nói ngay chị em bây giờ, những người không có điểm phúc được cấp sách đến nhà trường thì nào có ai dạy bảo gì đâu! Chẳng qua chỉ quanh quẩn trong nhà mẹ bảo con, chị bảo em hay bạn-bè học lẫn nhau thôi. Mà chính người dạy mình trước kia cũng chẳng học ai thì phỏng còn lấy đâu ra phương pháp để dạy lại mình cho châu-đáo? Vậy mà tôi thấy rất nhiều bạn gái chỉ «học lỏm» bè bạn, hoặc có người tinh ý, đến các hiệu bán quần áo may sẵn vờ hỏi mua để rập kiểu của họ, hay chỉ nhìn mẫu ở trong sách rồi tự mình chế-biến thêm ra, đã có nhiều bạn may được những kiểu áo mặc trong nhà (có bạn chịu khó vả vì nhà nhàn rỗi, các bạn còn may lấy cả áo dài nữa) và những kiểu áo cho các em nhỏ rất đẹp, rất khéo. Tôi thầm nghĩ: Những hoa tay ấy, những thiên-tài ấy, giá được học và chịu khó học cho đến nơi, đến chốn thì lo gì bạn gái Việt-Nam không có người sùng đáng với cái danh từ: «Bà Hoàng-Hậu về nghề may quần áo».

(Xem tiếp trang 6)

TIẾNG KÈN TRÊN ĐỒN

của LÊ-DOÃN-VỸ

Năm ấy, tôi làm việc ở một đại-lý miền thượng-du, thuộc quyền nhà-binh cai-trị.

Một dãy núi bích-lập, sừng-sững bên con đường thuộc địa nghèo - nghèo bỏ dưới chân, cạnh một giòng sông xanh, nước lững-lờ hầu như không chảy. Bên này con sông, lẻo-tẻo mấy ngôi nhà ngói rải-rác hai bên dãy phố. Sau cùng trại lính tây treo-leo trên một đỉnh đồi, chót-vốt và hùng-dũng. Buổi chiều, khi phố-xá bắt đầu lần vào bóng dâm, mấy bức tường trắng xóa trên đồn còn lấp-loáng sau dãy cây xanh.

Ở những chốn xa-xôi và ít người như nơi ấy cuộc đời êm lặng và bình-tĩnh quá. Mỗi ngày một lần ô-tô hàng đi qua, tiếng còi gọi khách inh ỏi: núi và sông vọng tiếng còi xe, thành-thủ phố-xá rộn-rịp được một lát, rồi sự lặng-lẽ lại nặng-nề hơn trước.

Sự tĩnh-mịch lên đến độ ấy đè nén người ta quá: ta dễ sinh buồn, sinh nản và thương vì thế mà nghĩ - ngợi bàng-khuâng. Tôi ở vào hoàn-cảnh đó. Một thân một mình ở nơi xa vắng, tôi không biết tìm cách gì giải-trí. Cả ngày, ngoài giờ làm việc, tôi chỉ ngồi một mình mà gặm nỗi quạnh-hi.

Một buổi sáng, tôi giậy sớm, và không biết làm gì, tôi khoác áo ra bờ sông đi bách bộ. Đó không phải là một cách tiêu-khiển vì giờ lạnh và xương xuống nhiều lắm. Tôi chỉ còn nhận rõ được một mẫu sông trước mặt tôi thôi, còn từ phía: núi, cây, phố-xá đều bị sương trắng mờ che khuất. Trong cảnh ấy, người ta có cái cảm-giác rõ-rệt về hư-vô.

Tôi men theo dệ nước và lơ-đăng đặt bước. Bỗng chốc đứng trước mặt, trên một hòn đá to sát mặt sông, tôi tưởng như nhận thấy một người ngồi. Chắc

hắn đây cũng là một kẻ như tôi ra chỗ này gửi cho giòng nước đem đi các cảm-tưởng buồn-rầu chán-nản. Tinh-tò-mò của tôi bị khích-thích, tôi tiến lại gần phía người ấy mà cái ý nghĩ của tôi đã khiến tôi đem lòng quyến-luyến. Gần đến nơi tôi nhận ra rằng kẻ đồng-bệnh với tôi là một người lính Pháp. Chắc bác ta nghĩ-ngợi xâu-xa lắm vì tôi đến tận nơi mà bác ta vẫn không biết là có người



đứng ở sau mình. Đầu cúi xuống giòng sông, hai tay để trong lòng, bác thần-thờ thò hai bàn chân xuống nước, ngâm cả đôi giày không tiếc. Tôi lặng yên trong một phút — lòng kính-trọng sự trầm-tư — đoạn tôi lên tiếng:

— Này ông bạn của tôi ời! Nghĩ-ngợi gì vậy?

Bác ta giật mình quay lại không kịp giấu hai giòng nước mắt đang chảy trên gò má. Tôi vội tiếp:

— Ông bạn của tôi có sự gì buồn-rầu thế? Tôi cũng đang buồn và mong được chia sẻ nỗi đau lòng với ông đây.

Câu nói ấy khiến bác lính của tôi yên tâm. Bác vùng đứng dậy, rồi như chợt nhớ ra sự gì vội hỏi tôi rằng:

— Mấy giờ rồi ông?

Tôi rút đồng-hồ:

— Sáu rưỡi. Hãy còn sớm.

Ông hỏi giờ làm gì?

— Tôi đang làm việc với mấy người bạn ở đằng lò vôi. Tôi xin phép xuống rửa tay, rồi trông thấy cảnh này, tự-dưng tôi nhớ quê nhà tôi bên Pháp, nhớ cha mẹ, anh em, họ hàng, nên quên hẳn việc làm mà ngồi khóc ở đây.

Rồi vội vàng, bác ta chào tôi, quay gót, chạy lên bờ sông mà biến mất.

Tôi cũng giở về, vừa đi vừa nghĩ lan-man đến người lính lạ-lùng đó. Nỗi vui, nỗi buồn thường hay lây; tôi vốn đang buồn, nên trong giây phút tôi cảm thấy một cách minh-bạch mối sầu của kẻ ly-hương ấy.

Tối nhà, tôi ăn sáng rồi quay vào làm việc, không kịp nhớ lại câu chuyện gặp-gỡ ban sáng ngày nữa.

Buổi tối, dưới ánh sáng lờ-mờ và vàng của ngọn đèn dầu-hỏa, tôi cặm-cui làm nốt một việc còn dở-dang. Bên ngoài thỉnh-thoảng gió lại rít một hồi cây cối va vào nhau, những cành khô rơi lác-cắc. Ngoài ra không còn tiếng động gì khác nữa. Phố-xá đều yên-nghỉ: cuộc sinh-hoạt ngừng hẳn lại.

Trên cái nền tĩnh-mịch ấy, bỗng dưng tiếng kèn tám rưỡi trên đồn nổi bật lên, buồn-rầu ái-oán. Mấy tiếng « tò te tò ti, tò ti tò te » khóc trong ống đồng vắng-vắng. Tiếng kèn thổi ở trên cao vang ra, lướt trên các mái nhà, bay ra đằng xa tít.

Tiếng vang vọng từ núi này sang núi khác, đồi nọ sang đồi kia nghe như một tiếng nước-nở giải, dầy nước mắt. Hồi kèn này vừa rút, thì góc đồn bên kia đã thấy một hồi khác đáp lại, nghe xa-xăm, ảo-nảo: tôi cảm thấy như tất cả núi sông, ma thiêng, nước độc ở nơi mọi rợ này đều mượn mấy tiếng kèn nhà binh mà kêu khóc than-phiền.

Hồi kèn tám rưỡi, tối nào tôi cũng nghe, nhưng đêm nay đối với tôi buồn-bã quá chừng. Tôi nhớ lại người lính Pháp gặp sáng hôm nay ở ngoài bờ sông. Tôi còn trông lại rõ dáng-điệu mơ-màng và hai hàng nước mắt của người ấy. Thế rồi tôi tưởng-tượng trông thấy người lính đa-cảm đó, đứng canh ở một góc đồn, áo tôi kéo kín cổ, co-ro dưới ngọn gió rét mùa đông. Bác ta đứng thẳng người, giờ cái kèn đồng lên giờ tôi đến như mực, thổi hồi kèn mà tôi vừa mới nghe tiếng. Nỗi đau lòng của kẻ ly-hương lòng nhớ cha mẹ, anh em ở tận bên kia bờ bể, bác ta gửi vào mấy tiếng kèn ai-oán nhờ gió đưa đi.

Tò te tò ti! Bao giờ ta được giở lại quê nhà, nhìn cái gác chuông nhà thờ làng ta? Bao giờ ta được trông thấy mái nhà cha mẹ ta đang phun khói dưới giờ xanh biếc?

To ti tò te! Bao giờ ta được giở về với lòng yêu-đương của cha mẹ, anh em! Bao giờ ta được gặp vị hôn-thê xinh đẹp ngày ngày tựa cửa chờ ta mãi linh giở về!

Tò te tò ti! Tò ti tò te! Ai hiểu được nỗi buồn của ta sống ở một nơi xa-lạ, xung quanh toàn những người khác giống khác cảm-tình và ý-nghĩ.

Tất cả nỗi buồn, nỗi chán, tất cả lòng yêu thương, mong-ước, đều hẹn nhau nước-nở ở miệng chiếc kèn đồng trên trại lính, trong một đêm đông lạnh-lẽo, giữa một cảnh hoang-vu, cô-tịch. Tò ti - e. e. e...

LÊ-DOÃN-VỸ

THIÊN ĐƯỜNG HAY ĐỊA NGỤC

(Tiếp theo trang nhất)

Phải, vẫn biết có nhiều gia đình đúng như lời phản nân của anh chàng độc thân trên này. Người ta đã thấy hai người đàn-ông và đàn-bà thật là « mang gông » buộc nhau ngay từ buổi bắt đầu chung sống. Mới thoát, vì muốn vui lòng nhau, hai người không rời nhau nữa bước, và tất cả mọi việc hành-động, hai người đều tỏ ra một thái độ rất thân mật, trung thành. Êm ái lắm, lúc buổi đầu ! « Cậu » đi làm về, « mợ » chờ đón ở cửa với nụ cười. Bữa ăn ngon nóng sốt trên bàn. Thế rồi, một hôm « cậu » phải ở lại làm hai giờ phụ nữa. « Mợ » ở nhà chờ đợi, nóng lòng sốt ruột. Đêm ấy « cậu » phải nói mãi mới an-ủi được « mợ ». Những buổi chiều phải ở lại làm thêm, luôn luôn xảy ra. « Mợ » nghi ngờ, ghen tuông, khóc lóc, day nghiêng « cậu ». Từ đó « cậu » thành một kẻ nô lệ đáng thương : Đi làm về hề muốn yên thân, khỏi bị rầy rà thì phải có giấy nhận thực của ông « xếp ». « Mợ » lại sinh ra khe khát, chỉ chi cho « cậu » mỗi tháng đủ tiền xe pháo, cấm cửa các bạn cũ của « cậu » mà « mợ » không ưa. « Cậu » muốn giải trí ? « mợ » chỉ cho phép cậu được đọc tờ báo hàng ngày, được đi coi chớp bóng hôm chủ nhật có « mợ » đi theo. Thế thôi... Các bạn tưởng là chuyện khôi hài ? Không thật thế, thật quả có những cảnh gia-đình như thế đấy.

Cuộc đời sống của người chồng khi ấy thật là khổ. Vậy mà còn những cảnh gia-đình khổ hơn, địa ngục hơn mà nguyên nhân lại là tại ái-tình của người vợ nồng nàn quá ! Kia ! như mợ Ba lấy chồng đã hai năm nay, vậy mà ái tình của mợ vẫn nóng sốt

như ngày chưa cưới. Mợ dịu dàng ngoan ngoãn lắm và sự tận tâm của mợ đối với chồng có thể sánh được với một bà Phước. Trước mặt chồng, mợ hoan hỉ, mợ « thờ phượng » chồng...nhưng nếu cậu đi làm về trễ một chút hay cậu có dáng vợ vằn một chút thì mợ đã vội bá lấy cổ cậu, nũng nịu : « cậu, cậu không nghĩ đến em nữa hay sao...cậu không yêu em ? Hình như cậu đã chán em ? »

Không, quả thật cậu vẫn yêu mợ, nhưng cậu cứ bị ám ảnh vì một ý tưởng cậu sẽ làm phiền lòng mợ nếu cậu về chậm một chút, vì đi thăm một người bạn, hay nếu cậu đi du lịch một mình, mãi một lúc đọc một cuốn sách hay v...v... Mợ đã hỏi cậu nhiều quá, mợ muốn lúc nào cả nh hôn lần xác thịt của cậu đều ở bên mợ.

Như thế, mợ đã quá lạm, vì dầu sao cậu cũng chỉ là một người đàn-ông. Và như tất cả mọi người đàn-ông, cậu cần phải có *cảm tưởng* rằng mình được tự-do chút đỉnh. Cậu rất trung thành với vợ, nhưng cậu muốn vợ cậu phải tin ở cậu để lỡ cậu có về trễ thì mợ chờ với tưởng tượng cậu đã bị « xe đề » hay đã bị « con khố nạn » nào quyến rũ rồi. Mợ ơi ! Mợ nên nhớ, người đàn-ông tuy là đưa trẻ con to xác, nhưng lại không muốn ai coi mình như một đứa bé còn hơi sữa !

Làm thế nào để điều hòa cuộc sống giữa vợ chồng với lòng khát vọng một chút tự do, mà ta phải nhận rằng rất chính đáng của người đàn-ông ? Tôi không cho là phải những cặp vợ chồng thường tuyên bố : « Mỗi người một tự do riêng. Tôi làm theo sở thích của tôi, nhà tôi làm theo sở thích của nhà tôi, chúng tôi là

những cặp vợ chồng mới. » Phải, mới để rồi xem cái gia-đình mới ấy nó kết cuộc thế nào !

Không, nếu người ta muốn lập một gia đình mới thì bây giờ cũng như hồi xưa, phải có một *trái tim* rất hiểu biết Trước hết, biết chọn người sắp chung sống với mình. Hãy tránh hết sức những cuộc ái tình tiểu thuyết quá, lâm li quá. Cậu mợ nên nghe những lời khuyên sau này :

1-) Tránh hết sức sự độc đoán khắc khổ. Đừng kiểm soát từng giờ từng khắc công việc của nhau. Như thế không phải là phương sách khôn ngoan đâu chỉ tổ khiến cho chồng hay vợ sinh tính giả mạo, kiếm có đối trá.

2-) Bởi vì tất cả mọi việc hành động của người này không phải đều là quan hệ với người kia. Mỗi người có quyền có một ít ý kiến riêng, hành động riêng của mình.

3-) Hãy chân thật và tin ở lòng chân thật của nhau. Sự tin cậy đem đến sự tin cậy. Và bản tính loài người vẫn thế, vẫn có một điểm châm biến là thích đánh lừa, chêu cọt những kẻ đa nghi và hay soi mói.

4-) Tốt hơn hết là đừng giận nhau điều gì. Kể những việc gì bạn đã làm, những người bạn đã gặp, và những dự-định của bạn. Chồng, hay vợ bạn sẽ rất lấy làm tự mãn và cũng kể tất cả cho bạn nghe như kể cho một người bạn thân vậy. Tình bè bạn mà có trong tình chồng vợ thì thật là một cách giữ gìn ái tình bền chặt nhất.

5-) Tự tạo cho nhau một cuộc sống dễ chịu. Hãy tránh những biến thống kê dùng thời giờ nhất định. Cần phải có thứ tự trong cuộc sống chung, Nhưng cứ sống đều đều có quy tắc nhất định như người máy thì cũng chẳng có thú vị gì đâu. Đừng lấy những ý thích riêng của mình mà bắt buộc, nên điều hòa những ý thích chung.

Đừng bắt chồng hay vợ phải thân với bạn cũ của mình. (Nhưng mình cũng đừng nên lãng bạn.)

6-) Và cần nhất đừng có cái lầm tưởng rằng khi bạn đã có gia đình tức là bạn phải thành người « quan trọng » « đứng đắn. » Bạn cứ nên giữ những tính trẻ trung của mình. Những lời yêu đương... Những cái hôn đắm thắm : tốt lắm. Nhưng biết *góp tiếng cười đùa với nhau càng tốt hơn.*

Những gia đình mà người ta biết *bóng đùa với nhau là những gia đình sung sướng nhất.*

Cô TRINH

PHỤ-NỮ VỚI NGHỀ THỢ MAY

(Tiếp theo trang 4)

Các bạn ! một công việc, một nghề nghiệp mà dường như đã là thiên chức của chúng ta, tôi rất mong trong số các bạn gái mến yêu kỹ-nghệ, đừng quên và chớ coi thường nghề thợ may — một nghề cần-kiết cho nhân-loại. Các bạn ! ta cứ học đi, « nhất nghệ tinh, nhất thân vinh » (câu này hơi « sáo chữ » một tí tẹo, nhưng tưởng cũng chẳng hề gì. Phải không, các bạn ?) Nhân loại không bao giờ phụ những tấm lòng sốt sắng, chân-thành, và không có một nghề nghiệp gì phản-bội ta đâu.

Bên nam-giới đã từng có người đi du học ngoại quốc để chỉ cốt học lấy nghề đo cắt. Vậy nếu chị em ta cứ lãnh đạm với nghề may thì không những ta phải thẹn với phái đàn ông, mà chính ta cũng nên tự thẹn và tự nhận là chúng ta soàng, soàng ghê lắm.

NGỌC-MINH

Giới thiệu sách báo

Chúng tôi nhận được « cuốn ngoại tình » của Vũ-trọng-Can.

Và được tin bạn đồng-nghiep Pháp Việt, tuần báo chánh trị và văn-chương tới 25-9-39 này xuất bản, báo quán ở 34 Sœur Antoine Prolongée. Vậy xin giới thiệu cùng đọc giả.

T. B. Đ. B.

Một thiên tài Đàn Bà

CÙNG CÁC NHÀ

Dai-ly và độc-giả

Vì tình hình Quốc-tế quá găng, nên «Đàn-Bà» cần phải trừ giấy, nghĩa là cần nhiều tiền. Vậy những vị Đại-ly và độc-giả nào chịu tiền của chúng tôi hãy mau mau gởi về trả. Hơn nữa độc-giả mua nửa năm hoặc ba tháng kỳ thứ hai, tới số này hết hạn rồi mong quý-vị gởi mua hạn mới cho. Đó cũng là một cách giúp tờ Báo này vậy. Xin cảm tạ quý-vị trước.

T. B. ĐÀN-BÀ

T.B. ở Nhatrang xin độc-giả cứ giao tiền cho cô Trinh nữ.
Ở Thakhet xin độc-giả trao tiền cho cô Thu-vân.

KHI NHÀ

NU' TRANG-SU'

THỨ NHẤT TUYÊN THỆ

Những thời sự quan trọng lúc này làm cho chúng ta «nhân nhật» với những thời sự riêng của đàn bà chúng ta, như cái đạo sắc lệnh cho phép đàn bà Việt được làm trạng sư và biện hộ ở Đông-Dương đã khiến cho hội đồng các trạng sư từ Nam chí Bắc nhao lên phản đối (Tuy trong số ấy có nhiều ông Trang đứng trung lập chẳng tán thành mà cũng không phản đối như cuộc phỏng vấn của Thụy-An đã cho ta thấy) và giá không có những biến cố quốc-tế xảy ra, ngừng mất sự hoạt động phản đối của hội đồng trạng sư Nam và Bắc Đông-dương, thì ở đây ta lại được chứng kiến cái cảnh tượng và dư luận ở Pháp năm 1900 là năm các tòa án Pháp có vị nữ trạng sư đầu tiên.

Thực ra từ 20 năm trước nữa nghĩa là năm 1880 đã có một người con gái tốt nghiệp luật khoa xin khoác áo trạng sư rồi, nhưng lời yêu cầu ấy bị từ chối bằng một đạo nghị định «kỳ quặc» như thế này: «Nghị rằng: rồi đây áo trạng sư (toge) sẽ thấy đội trên những chiếc áo kiêu này kiêu nọ sắc sỡ lố lăng mà thời trang bắt người đàn bà phải mặc, hoặc những kiêu mũ không kém lố

lăng v.v..» Thế là chỉ vì sợ cái áo nghiêm trang của quan trạng không thể đi đối với những bộ y phục loè loẹt của người đàn bà mà chính phủ Pháp hồi ấy đã không cho đàn bà khoác áo trạng sư. Đến năm 1897, khi có luật khoa tiến sĩ Chauvin xin làm thầy cãi, thì cái nghị định trẻ con nói trên không phải là một cơ chánh đáng nữa. Nhưng cô Chauvin cũng không được toại nguyện. Phái bảo-thủ và phái nữ quyền nhân đó phản đối nhau kịch liệt. Phái bảo thủ thì bảo rằng người đàn bà sẽ mất cả đức trinh tình (pudeur) nếu ra tòa cãi chen lộn với bọn đàn ông và cả các quan tòa cũng sẽ mất vẻ nghiêm trang, nếu nghe một người đàn bà cãi về một vụ kiện phong tục (như hiếp dâm, mãi dâm v.v..) hay cãi cho một người vợ mắc tội ngoại tình.»

Phái nữ quyền cãi lại: Đức trinh tình? Lý sự viện ra mới trẻ con làm sao! Cái xã hội đã dong túng và đặt ra lệ luật cho sự mãi dâm, còn nhân danh đức tình trinh tình mà cấm đoán đàn bà làm trạng sư thì thật là lố «bịch!»

Dư luận cứ chầm biểm, ngạo nghệ hoài, dư luận công chúng nước nào không thế, khiến người

Hiện thời ở nước Pháp có trường Bách-công phụ-nữ (école polytechnique féminine) là một trường rất có giá trị đối với các kỹ-nghệ của Pháp. Người sáng lập ra trường ấy là một người đàn-bà: (đã cố nhiên nhưng phải là người đàn-bà đầu óc thế nào!) cô Marie Louise Paris. Đây là một cai thiên tài, hăng hái và đầy tin tưởng. Năm tám tuổi, cô bé Marie đã lúi húi tự đóng lấy những chiếc xe nhỏ bằng gỗ, nhưng cái bản tính thiên nhiên làm mẹ vẫn ở trong lòng bất cứ một người đàn-bà thuộc hạng

ta tưởng không bao giờ đàn bà được làm trạng sư nữa. Nhưng phải nữ quyền vẫn kiên gan vận động, quả nhiên ngày 30 tháng sáu 1899, nghị viện bỏ phiếu ủng chuẩn đạo luật cho phép đàn bà làm trạng sư, thượng nghị viện tán đồng ngày 13 Novembre năm 1900 và đến đầu tháng chạp năm ấy, đem thi hành. Lập tức 24 giờ sau, một nữ trạng sư đã làm đủ thời kỳ tập sự, ra tuyên thệ trước tòa. Vị nữ trạng sư thứ nhất của Pháp là vợ mới cưới của một trạng sư danh tiếng hồi bấy giờ, tục danh là Balachowsky.

Hôm tuyên thệ, công chúng kéo nhau đi xem rất đông. Bà Balachowsky đi cùng với chồng đến tòa và qua hàng nghìn vạn con mắt cảm phục, nhưng ngạo nghệ nhiều hơn. Các vị trạng sư lần lượt lên tuyên thệ, đến lượt bà Balachowsky, người ta thấy một bàn tay lóng lánh những mặt nhẫn giờ lên cùng với một tiếng nói dịu dàng: «Tôi thề...» Thế là xong vụ tuyên thệ của của nhà nữ trạng sư thứ nhất. Các báo chí tường thuật kỹ hơn, là nhà nữ trạng sư ấy đã khoác áo mũ như thế nào. Vấn đề phục sức của nhà nữ trạng sư được chú ý đến hơn cả.

Bây giờ thì ở Pháp số nữ trạng sư không kém số nam trạng sư bao nhiêu và ở ngay cái xứ thuộc địa hậu tiến này cũng sắp có vị nữ trạng sư thứ nhất của nó. Không có cái gì ngăn cản được cái trào lưu tiến hóa cả.

TRINH thuật.

nào; cô đóng những xe ấy để trở...búp - bê cô đi chơi. Tốt nghiệp ban trung học xong, cô theo cái khuynh hướng của mình là trở nên một kỹ-sư. Cô vào học ban điện học Grenoble và tỏ ra rất ham những khoa học thực hành. Đậu kỹ-sư rồi, cô vào làm việc trong một hãng kỹ-nghệ. Cô nhận thấy rằng kỹ-nghệ là một trường hoạt-động lớn cho người đàn-bà. Cô có ý muốn hò-hào đàn-bà nên tham-gia vào cái trường hoạt-động mới ấy, nghĩa là cần phải có nhiều nữ-kỹ-sư. Cô quả quyết mở trường Bách-công phụ nữ. Nhưng tiền không, thế lực không, cô tìm đến ông giám đốc Đại học Đường kỹ-nghệ và chế tạo bày tỏ chí nguyện của mình, và sự cần cấp bách người đàn-bà phải có một chức nghiệp độc lập. Hồi ấy là đầu năm 1914 — năm mở đầu của đại chiến, ông giám-đốc Đại học Đường kỹ nghệ và chế tạo, tán thành ý kiến của cô, thuận mở cửa trường của mình để tạm đón các cô học trò. Ông lại cho phép những nữ sinh viên này được mười buổi thí nghiệm của nhà trường. Thế là cô Marie Louise dễ dàng tiến hành chí nguyện: Muốn người đàn-bà cũng được hưởng một sự đào luyện cao đẳng, đầy đủ, để làm những ngôi sao sáng trong trường kỹ-nghệ. Cô đã đạt được mục đích bởi vì những nữ kỹ sư tốt nghiệp ở Bách-công phụ nữ ra rất được các nhà kỹ nghệ Pháp tin dụng. Và từ năm 1938, ban hội đồng giám khảo các kỹ sư đã cho phép trường Bách-công phụ nữ được phát bằng tốt nghiệp kỹ sư cho các học sinh.

Hiện thời cô và cô Charnaux nữ phi công đã giết giải quán quân chín lần về các cuộc bay nhanh của đàn-bà và thưởng thụ ngũ hạng bậc đầu bộ tinh-dang tổ chức một đội nữ phi công để làm thời thay thế những phi công đàn-ông mà bốn phận bắt buộc phải ở ngoài chiến trường cả. Hiện thời ở Pháp mới có độ 150 nữ phi công, trong số đó chỉ có 15 người được làm

(Xem tiếp trang 10)



Có trường mắt là khi người ta bước vào địa phận Nam-kỳ. Ở đây người ta « mặt sát » mỹ thuật. Những bộ quần áo màu đen tối, đi đôi với nước da chấy sạm, những bộ áo cộc lốc để phơi ra ánh sáng những cặp tay đùi đen thui, làm trướng mắt người coi. Thật đây về quê mùa. Ở Nam-kỳ, kiếm cái mỹ thuật thật khó như kiếm vàng. Y phục dân chúng hình như cóp lại mẫu mực y phục người Tàu. Ở đây người ta ăn mặc dễ dàng quá, xuềnh xoàng quá. Có lẽ người ta không để ý đến y phục nữa. Các nữ sinh, đại biểu dân chúng ăn mặc cũng sơ sài. Một đôi guốc, một cái quần lãnh đen hẹp ống, một cái áo bà ba (cái áo khách giải quá thất lủng) đó là tất cả y phục của cô nữ sinh miền Nam. Nào đã hết đâu, Cái cặp tóc cặp đến tận chân tóc, trên đầu chụp một cái mũ vải trắng hay vàng của hương đạo. Về phía dân lao động, chị em có bộ quần áo bà ba, trên đầu đội một cái khăn bông hay vải để thay nón. Dù ngày nay ở trong Nam đã có nhiều tiệm may tân thời, nhưng sự cải cách y phục với cô gái miền Nam là một vấn đề lâu công.

Trở ra Bắc, cô gái Bắc lại ăn mặc lẳng lơ, lõe loét, khiêu dâm, đài điểm. Nhất là từ hồi có phong trào sửa đổi y phục tân thời ra đời, đem hàng màu để gây một vẻ trẻ trung cho phụ nữ, thì người ta đã gặp nhiều cái đẹp và nhiều cái lỗi lẳng. Có cô mặc áo giải lướt thướt gần chấm gót như lễ sinh. Có cô dùng một thứ hàng mà màu lõe loét nổi bật giữa công chúng. Các cô soay sỡ, bất tình bất tội cái áo cái quần ra đủ kiểu. Nào cổ chun, cổ lọ, cổ viền và nhiều cái lại cụt cổ. Có cái áo cổ bẻ ra như cổ Danton, có cái cổ gấp lại như yếm dải trẻ nhỏ. Cái quần trắng, ngày nay rất thông thường và bành trướng cũng bị sửa đổi, Có cái viền gấu, đan gấu Hứng chí, lắm cô còn viền dentelle hay may lối chân tượng theo mốt. Đáng chỉ trích nhất là những y phục may sát người quá. Nó để lộ

cả cái ngực dù không nở hay nở — cái bộ mông béo hay gầy. Trong mỗi bước của chiếc giày cao gót các cô đã trưng hết những cái đầy về khiêu dâm.

Dẫu vẫn biết sự cải cách y phục đem lại sự trẻ trung, về mỹ thuật nhưng chúng ta cũng không nên lợi dụng hay đi xa quá ý nghĩa của nó.

Ở Bắc đã một dạo nổi lên phong trào mặc short, nhưng nó sớm chết vì không được hoan nghênh.

Về y phục, phần thưởng đặc biệt về dịu dàng, ưa mắt, có mỹ thuật phải dành cho cô gái Trung-kỳ. Cô gái Bắc thì ăn vận dài điểm và lẳng lơ. Cô gái Nam thì ăn vận cộc lốc, quê mùa quá.

Các vấn đề khác như tôn giáo, dị đoan.

Dị đoan, làm điều thiện, tha thiết với tôn giáo, đó là những đặc tính của người dân bà trên hoàn cầu, dù ở một nước tiên tiến hay bán khai. Ở Bắc cũng như ở Trung Nam, thần quyền đối với phụ nữ có một thế lực rất mạnh. Tôn giáo là một vấn đề bất khả xâm phạm. Muốn sửa đổi lại dân trí, muốn cải cách lại phong tục, muốn nâng cao trình độ hiểu biết, người ta phải đối tình thế hệ. Vì đó là vấn đề trường cửu — không phải việc nhất thời, một lúc có thể thay đổi được. Phải gọt sửa dần dần, rồi sau này, khi mà ai ai cũng hiểu khoa học là cái chìa khóa mẫu nhiệm để đi sâu vào chỗ bí mật của mọi sự-vật, phụ nữ mới họa chăng tự cải bỏ những hành động — và tư tưởng sai lầm mà từ xưa họ vẫn ngộ nhận.

Tóm kết.

Những sự chúng tôi vừa kể ra đây là những sự thực. Mà sự thực lắm khi lại mất lòng. Tôi đứng riêng về phía nam giới, để so sánh, để nghiên cứu phụ nữ ba kỳ về đủ các phương diện, hẳn tôi không có ý

nửa nghiêm t ang. Họ đáng làm đại biểu cho sắc đẹp của phương Đông. Cô gái Bắc thì sắc sảo và lẳng lơ. Cô gái Nam thì mạnh mẽ mập mạp.

Về ngôn

Thứ nhất về cô gái Bắc về ngôn ngữ mềm rẻo, ăn nói dễ dàng khéo léo, rồi đến cô gái Nam láu táu, vui vẻ, thực thà. Cô gái Trung thì thâm trầm, lẳng lơ, ít nói.

Về hạnh

Về đức hạnh phụ nữ ba kỳ phần đông đều có tật xấu hết. Cô gái Bắc điều ngoan dả dối Cô gái Trung thâm trầm sâu sắc hay bạc bải. Cô gái Nam thì sở sàng, nóng nảy và tiêu sài hoang phí.

Ý kiến riêng

Muốn lấy vợ Bắc thì phải tinh ranh, khôn ngoan khéo bị vợ lấn áp.

Muốn lấy vợ Huế thì phải có địa vị trong quan trường vì đàn bà Trung chỉ ưa bài bạc, ưa nhân nhả và lười biếng.

Muốn lấy vợ Nam thì phải giàu có, có xe hơi nhà lầu để cung phụng các cô một cuộc đời đầy đủ về vật chất. Như thế ít ra phải là nhà tư bản, nếu không sẽ bị bỏ rơi liền.

VIỆT-THANH
Phạm-Khắc-Lân

CẢ TRĂM THỨ BỆNH CỦA TRẺ CON ĐỀU BỜI CHỨNG CAM-TÍCH MÀ RA CAM-TÍCH-TÁN ĐẠI-QUANG



là thứ thuốc để trị bệnh cam tích rất nên công hiệu, các bà nuôi trẻ nên cho nó uống luôn thứ thuốc cam này, thì đứa trẻ sẽ được qnang năm vô bệnh, hay ăn chóng nhón, mạnh khỏe vui chơi trong gia đình sẽ được vui vẻ đầm ấm. Cam - tích - tán Đại-quang là thần hộ mệnh của trẻ con. Tất cả các thứ thuốc

cam, chỉ có Cam-tích-tán Đại-Quang là hay hơn hết. Mỗi gói giá 0\$10. Các bà có mua, xin nhận kỹ mỗi gói thuốc đều có chữ « ĐAI-QUANG » và hiệu CON BUỐM thì mới khỏi mua nhầm thuốc giả hiệu

Đai - Quang

DUỐC - PHÒNG

Số nhà 23, Phố Hàng - Ngang — Hanoi

Có ô-tô đi bán chiều hàng và có đại-lý khắp các nơi

MOT THIÊN TAI DAN BA

(Tiếp theo trang 7)

phi công chuyên trở. Nay chú ý của hai cô là muốn đào luyện hẳn một toán nữ phi công chuyên nghiệp về khoa vô tuyến điện, có thể ra mặt trận thông tin được, và cũng có y phục riêng như các phi công nhà binh. Tuy bạn tổ chức công việc này, nhưng cô Marie Louise Paris vẫn dùng những lúc nhàn rỗi để tự đóng lấy một chiếc máy bay kiểu du-lịch, rẻ tiền. Các bạn đừng tưởng đóng máy bay cũng dễ dàng như ta đóng một món đồ gỗ. Phải là một nhà chuyên nghiệp, phải biết tính toán, phải hiểu máy móc: Tất cả một đầu óc kỹ sư đại tài mới có thể đóng được một chiếc máy bay. Cô Marie Louise lại muốn rằng chiếc máy bay của cô chỉ có hai chỗ ngồi, khách ngồi cạnh ngay phi công. Như thế người hành khách có làm sao phi công biết ngay mà kịp cách cứu chữa, chứ nếu để khách ngồi phía sau phi công thì dù khách gặp nạn gì, kêu gọi thế nào phi công cũng không thể biết được. Cô Marie Louise rất lạc quan về công việc của cô. Cô đã tưởng tượng trước cái ngày máy bay cô đóng được hoàn thành, và cô có được một xưởng đóng máy bay mà từ kỹ sư và thợ máy đều là đàn-bà vui vẻ thân mật làm việc với nhau. Cô đã tuyên bố những lời rất giá trị sau này mà tất cả chúng ta đều nên suy nghiệm làm một bài học tự cường: *Cứ thử, cứ làm chỉ có thể là đáng quý. Thử không phải là thành công ngay. Nếu người ta thử mà có hỏng nữa, một công cuộc khó khăn mà có thất bại nữa thì đó cũng là bằng chứng, không phải của một sự hăng hái đua đòi nhất thời mà là của một trí muốn sinh xuất rất quả quyết. Sự hành động ở bất cứ một phạm vi nào, mới thực là một phương pháp chắc chắn nhất cho người đàn-bà tổ giá trị mình. Tôi tin rằng tất cả cái gì đã do lòng tin tưởng nhiệt thành làm nguyên nhân đều đem lại những sự thỏa mãn. Nếu người ta bắt tay vào một công công việc, người ta để lòng tin chắc chắn thì thế nào người ta cũng tìm được những sự cũng ứng hợp cần thiết. Lý tưởng là một sức mạnh vô song không nên coi thường.*

TRINH



Ngọc thạch đã dành chiếm địa vị bá chủ năm nay trong các món trang sức. Nhưng cũng có nhiều bà nhiều cô dùng chuỗi hạt ngà, hạt xương, hạt gỗ các màu và cả hạt trai hóa học nữa. Không phải các bà, các cô chỉ đeo nguyên một vòng hạt to, tôi đã thấy có bà, có cô quần hai ba vòng hạt, thông xuống ngực như các cụ ta xưa quần hạt vàng. Người ta bảo các bà các cô muốn bắt chước ngài Nam-Phương Hoàng-Hậu trong một bức ảnh mặc quốc phục mới chụp ở Ba-Lê. Ba vòng hạt vàng chạm và chía đỏ sẫm, rất nổi trên bộ áo màu vàng. Tôi cố gắng hiến các bạn



một cách tô điểm thêm cho những vòng hạt của các bạn.

Mỗi vòng rút ra mười hạt, hai

đầu chỉ đem dính vào những cái « noeud » thắt bằng ruban nhung đen nhỏ bản hay màu tùy theo màu hạt, (màu ruban bao giờ cũng thắm hơn, màu hạt.) Liệu chừng mà thắt cách quãng nhau cho mỹ thuật. Trên cùng thay khóa, bằng một cái noeud khác, bản to hơn, buộc ra sau cổ,

Mua ở các hiệu phục sức ba miếng « boucles » đá sặc sỡ hay thành hình chùm hoa (ta vẫn

gặp các người đầm dính ở cổ áo) dính lên chuỗi hạt. Trông có vẻ ngộ lắm.

Ở tất cả mọi sự trang điểm, chúng ta không nên cầu kỳ một cách lập dị quá nhưng vẫn có thể tìm cho mình một lối trang điểm đặc biệt nó tỏ vẻ thanh nhã riêng của mình.

NGƯỜI THÔNG TIN

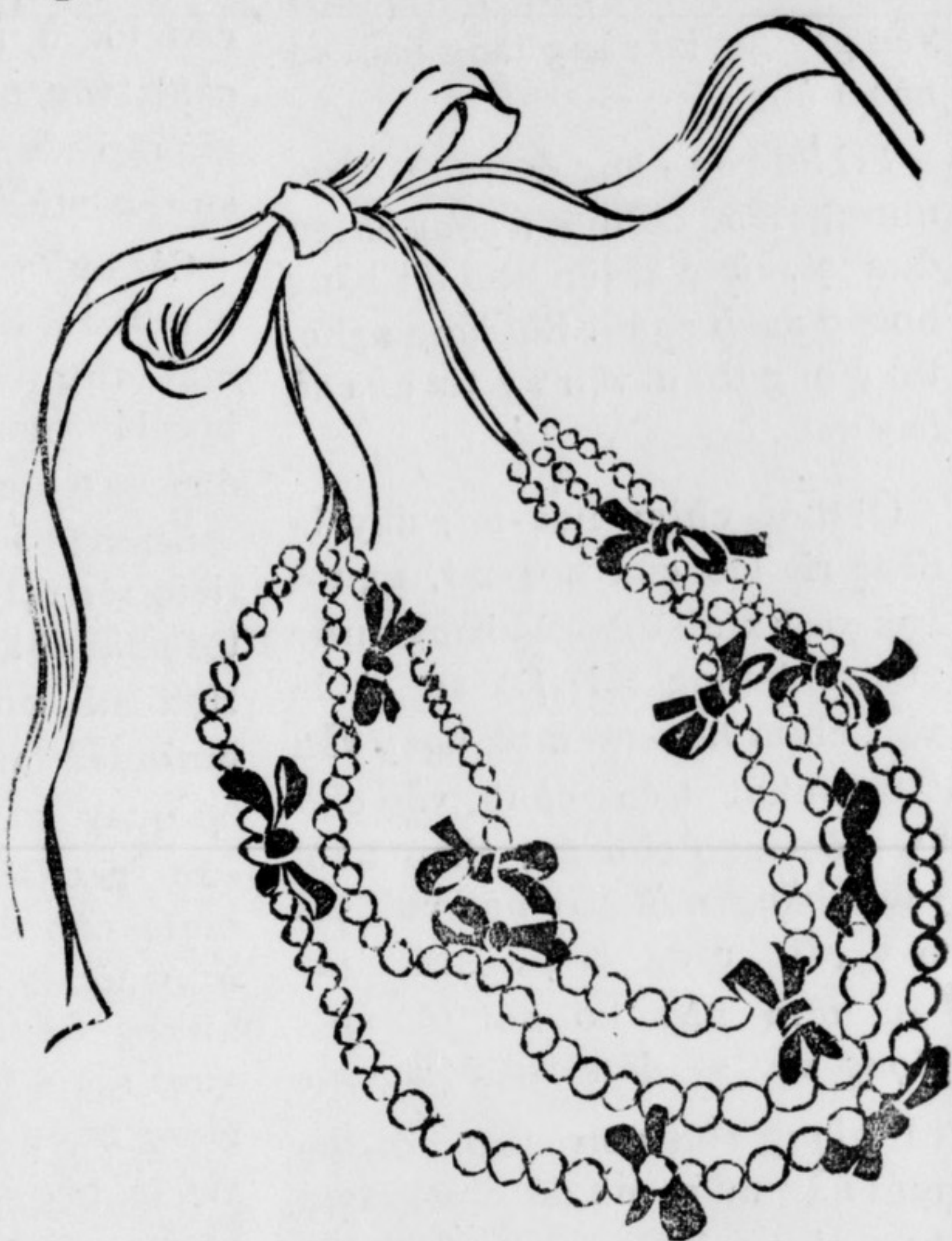
CHIM HỌA MI

(Tiếp theo trang 10)

rit lên một tiếng gay gắt nữa và tung cánh bay đi.

Họa mi bay đi, lên tít tận trời xanh, như cốt đề thả tâm sự căn trong bầu không khí vô cùng rộng rãi ấy rồi sống với thời gian bằng mọi sự phấn đấu và vui tươi. Ở trên cao, man mát một bầu trời, tôi tưởng thấy họa mi đang khinh bỉ nhìn xuống cái lũ người ngẩn ngơ, mà người ngẩn ngơ nhất ấy có lẽ chính là tôi bây giờ.

ĐÀO-PHI-PHUNG



NGỌC THẠCH

KHÔNG MỘT THỨ TRANG SỨC NÀO THANH LỊCH CAO QUÝ BẰNG

vòng ngọc thạch
từ 10 \$ 00
một chiếc

chuỗi hạt ngọc thạch
từ 15 \$ 00
một chuỗi

Xin hỏi nơi:

M^{me} BANG-DUONG

née Thụy - An

HANOI - 76, WIELÉ - HANOI

Đại lý của một nhà bán ngọc lớn ở Hong-Kong. Giá rẻ hơn mọi nơi. Có giấy nhận thực.

CHIM HOA MI

Sáng còn ở trong đêm, mọi vật trông xa chỉ là một cái bóng mờ, cảnh lặng im và im... Sự sống của ngày chưa hồi lại, giọng run để vẫn còn đang tí tí trong bầu không khí tĩnh. Lá cây hơi sào sọc bởi gió đưa như để họa một bài ca tẻ ngắt. Mới ai oán làm sao tiếng rít lên của một giọng chim non bỗng tỏa ra giữa cảnh lạnh lùng ấy! Lẫn với để, run, cứ chiêm chiêm một giọng đều đều như để mĩa mai cuộc đời là đáng chán, thì tiếng chim họa vẫn gay gắt lại càng tăng bao sự nao nùng.

Trí tôi còn nặng ở trong đêm, nhưng tiếng chim kia bỗng nhiên đưa lại, cũng khiến cho tôi bàng hoàng ngao ngán. Rồi lắng nghe, thì giọng than vẫn ấy từ cửa sổ bay vào.

Ôi thôi, chim họa-mi, đây là tiếng rít lên của họa-mi, người bạn xinh xinh trên cây bàng trước cửa sổ buồng tôi. Có sự gì lạ vậy, chim họa-mi mọi ngày vẫn nhay nhót trên cành, vẫn chờ tôi ném gạo cho ăn, chào buổi sáng bằng một bài hát vui, rồi bay đi rong ruổi, thế mà sao hôm nay lại hát lên một giọng sột sa đến thế? Làm sao cái giọng còn non như hột lúa mới nảy mầm mà đã chứa chan bao nhiêu buồn thảm? Tiếng hát rít cao lên rồi lại trầm xuống rồi rên rĩ, như thốt ở trong trái tim bé nhỏ mảnh mai kia một tâm sự vô cùng đau đớn.

Thế họa-mi mẹ đâu, mọi ngày vẫn ríu rít ríu rít cánh cho con sao nay không lên tiếng đáp với lời gọi thống thiết kia nhỉ? Mà chỉ có một bóng chim non lần khuất trong lá cây, nhưng tôi tưởng là trông thấy những giọng nước mắt tuôn đầy trên lông áo.

Ôi, họa-mi, chim bạn xinh xắn của tôi, đã làm cho tôi vui mà quên ngày giải, đã hát cho tôi nghe bằng giọng hát trong, đã khiến cho tôi yêu mến say sưa, muốn nung trong tay mà ủ ấp mà hôn, thì hôm nay cũng ủ ể uất ức. Tôi muốn hỏi tại sao,

tôi muốn dỗ một lời, nhưng đến gần, chim lại bay đi, tôi biết làm sao đây?

Câu hỏi của tôi lắng xuống đáy lòng, tiếng chim vẫn náo nức vút lên cao, đầy ta-thán và xót thương. Ôi chim và người có hiểu nhau không? Tôi muốn hóa làm chim mà kết bạn thân với họa-mi để an ủi nhau trong lúc khốn cùng.

Trời sáng dần, bóng chim thấy tỏ hơn. Tôi trông rõ họa-mi của tôi ủ rũ như người trong cảnh tang, như bông hoa sau cơn gió rập rùi, như cảnh trời trong sương mù.

Cái buồn man mác, buồn âm u và thắm thía nó lượn lơ trước mắt như muốn bao trùm mà bọc lấy người tôi. Họa-mi mẹ đâu, sao lặng im và vắng bóng?

Không có một tiếng rên nữa, tiếng rên rất nhỏ cũng không, thế thì phải chăng chim mẹ ốm đau? Họa mi của tôi quay đầu đi bước trở lại, nhòm vào tổ, rồi lại quay ra, và rít lên, như cố sức gào lên với vũ trụ, như muốn cho thoát ra bao nhiêu ảm ức, buồn lo chứa đầy trong ngực nhưng tiếng yếu ớt chẳng đủ vượt nổi một góc vườn. Tuy thế, giọng buồn thương ấy đã đập vào tai tôi, nỗi âm thầm kia đã khiến lòng tôi nao núng. Tôi thấy ở trong tiếng hát lên ai oán kia bao nhiêu hờn trách cuộc đời vô tình tệ bạc, đã nỡ cướp mất chim mẹ đem đi, nỡ khiến cho họa mi nay bơ vơ, cô độc trên cõi đời tàn ác với một sức yếu mỏng manh. Sẽ bị xô đẩy vào cạnh tranh vì miếng ăn, vì chốn ở, chim Họa mi còn non với một tâm hồn trong trẻo, làm sao mà chống chọi được? Cho nên, trong giọng hát ấy tôi nghe rõ là những lời kêu gọi vô cùng. Ôi, kêu gọi không đâu! Ở thế giới xa nào, cách muôn trùng vạn dặm, họa mi mẹ có biết chăng đã bỏ lại ở thế gian một đứa con nhỏ bơ vơ?

Thời từ nay, Họa mi trở lại ở lại với cõi đời, thật là lạc lõng trong cảnh bao la, quạnh hiu giữa muôn loài sinh sống. Chỉ có một tâm hồn sót sa đến

họa mi, chỉ có một tâm hồn ấy muốn che trở và bênh vực cho thôi, ấy là Họa mi mẹ... thì nay đi đâu xa rồi, quên lãng đứa con nhỏ chẳng đem theo. Thôi còn ai đâu nữa an ủi xót thương, và bảo vệ cho hay thân thể của Họa mi rồi trôi nổi ba đào, hay cái sức yếu mảnh mai kia chỉ để mà chịu sự vùi dập tàn ác vô cùng của sinh vật khỏe khác, nhất là của giống người.

Mới rùng rợn làm sao! Họa mi non càng khiếp đảm mà rít lên, y như đã trông thấy người ta chăng bẫy, mắc lưới, người ta thả mồi, và người ta bóp chết mà cười với nhau. Thật thế, mới ghê tởm làm sao cái giống người nó chỉ ức hiếp nhau, nó tranh cướp của nhau chán chê, rồi nó

lại cậy có sức khỏe mà đi uy hiếp kẻ yếu đuối là loài muông điều.

Thế rồi Họa mi quay đầu đi không trông tôi nữa, tuy rằng tôi là bạn hàng ngày yêu mến Họa mi, tôi chỉ hiền lành ngó Họa mi mà mỉm cười thôi, chứ tôi không chăng lưới, thả mồi, đánh bẫy, hay là ra oai dọa nạt chim bé bỏng của tôi, nhưng than ôi, tôi cũng vẫn là một giống người. Cái giống người đáng nghi ngờ cho loài chim yếu đuối.

Mất tôi không rời chim Họa mi ủ rũ trên cành xanh, lòng tôi không nguôi nỗi xót thương vô hạn. Tôi thấy Họa mi lại quay về tổ, nhòm vào cái ổ trống không trên ngọn cao, rồi bỗng nhún mình như thu hết sức lực tàn,

(Xem tiếp trang 12)

NẾU CÁC NGÀI MUỐN NUÔI CON MÀ KHÔNG
PHẢI LO NGẠI GÌ NGHĨA LÀ CÓ NHỮNG
ĐỨA TRẺ LÀNH MẠNH, VẠM VỖ, XINH XẸN
THÌ CÁC NGÀI NÊN NUÔI TRẺ BẰNG
THỨ SỮA TỐT HƠN HẾT LÀ SỮA :

MONT BLANC
CỦA NGƯỜI PHÁP ĐÃ CHẾ TẠO RA

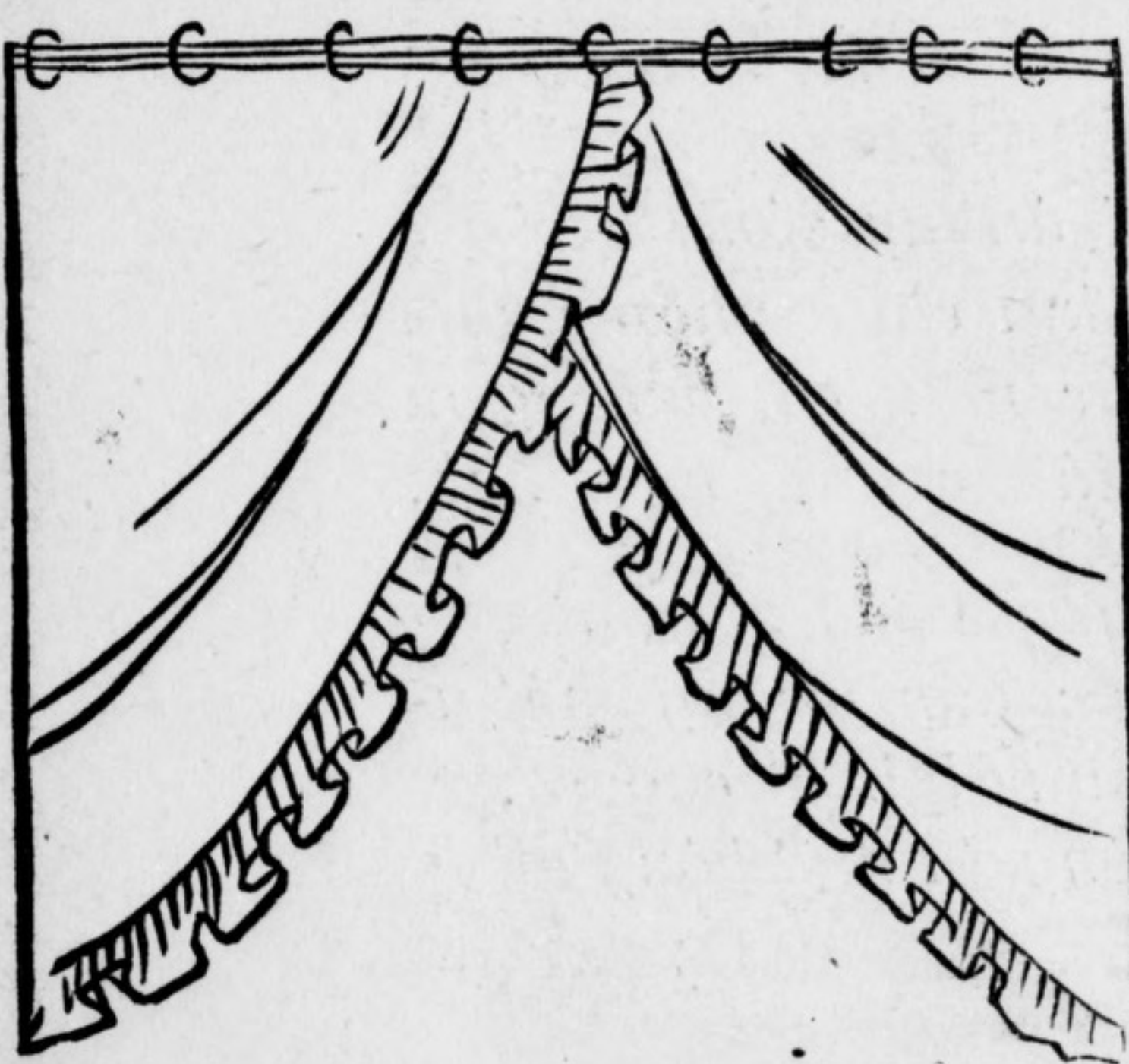


DENIS - FRÈRES
HANOI - RUE PAUL - BERT - HANOI



NHỮNG RÈM CHE C'ỦA

Các tiêu thuyết xưa hay tả vị tiêu thư khuê các nắp trong rèm để nhìn mặt chàng phong lưu công tử mà duyên hội ngộ sắp se mối chỉ hồng. Chẳng những thế, «bóng nga thấp thoáng trong rèm» còn có ý đề chàng cũng được «thừa nhan người ngọc» một cách kín mà hở, hở mà kín! Bức rèm cửa khi đó, biến thành thi-vị của những tục lệ nghiêm khắc của lễ giáo. Bức rèm còn đáng yêu hơn khi một nữ-danh-ca chỉ muốn cho khách tri-âm được thưởng thức cái giọng trong ngần của mình mà không muốn để chàng được «mặt hoa tỏ mặt». Sau bức rèm thưa, nàng danh-ca càng đáng mơ hồ khao khát... Cái công dụng của bức rèm mới phong nhã làm sao! thích làm sao!



Cho đến bây giờ cái công dụng của nó vẫn thi tứ và phong nhã, còn thêm một tính cách trang hoàng. Các bạn thử tưởng tượng một cái nhà mà cửa nào cũng thông thoáng trông nó vô duyên chơ chơ lạ! Chẳng khác nào cô con gái cạo trán bóng nhẵn, mớ

tóc gọn đến đỉnh đầu còn lộ cái mặt trơ trơ! Nếu cái nhà ấy lại có chủ nhân là một thiếu phụ hay có những thiếu nữ đang xuân thì đã làm mất hết cả thi vị mơ màng của câu «phong gấm rủ là...»

Nhưng thôi, cứ tỏ mãi cái thi vị của bức rèm che cửa thì bao giờ cho hết! Ta hãy nói đến cái công dụng thiết thực của nó ở cái thời mới này — Cái công dụng của nó vẫn là bịt vẻ thông thoáng của gian phòng, che bụi, và làm dịu bớt ánh sáng!

Hồi xưa, những vật liệu làm ra nó rất ít: tre, nứa làm mảnh mảnh và vải lụa mà thôi. Bây giờ người ta chế tạo hẳn ra những thứ mảnh riêng, phần nhiều để bán ở cửa hàng tây, nhưng giá rất đắt, ba, bốn đồng một thước. Chúng ta có thể có những rèm cửa rất đẹp mà lại chế tạo ngay trong xứ mình: đó là những rèm dentelle, dệt bằng chỉ vải, rất chịu giặt. Nhưng những rèm ấy chỉ màu trắng là dùng được thôi, những màu xanh, đỏ, cải hoa trông có vẻ quê quê. Tôi đã thấy hiều nhà và cả nhà người Pháp nữa dùng thứ vải màn ô vuông hay vải màn dệt lối mới của ta làm

rèm trông cũng được, chỉ phải cái hay sô. Các nhà dệt màn ta đã dệt riêng một thứ vải màn chắc sợi hơn để dùng làm màn cửa, tiêu thụ rất nhiều. Nhưng với những thứ hàng rẻ tiền này ta nên có ý, lúc làm rèm cửa chế biến một vài kiểu, đừng làm giản

dị quá mà nó lộ cả vẻ tầm thường của chiếc rèm. Ta có thể khâu một đường tai gấp (plissé) viền quanh chiều rèm, và ở cửa sổ thì làm rèm bắt chéo (rideaux croisés). Khi ấy đừng dùng giây thép để mắc nó. Nên làm một chục gỗ dài bắc ngang cửa sổ hay cửa ra vào rồi mua những chiếc vòng gỗ ở hàng tiện đánh vào đầu chiếc rèm luồn qua trục (hình số 1). Nên xem vị trí cách bày biện ở gian phòng mình treo rèm mà nhuộm màu. Nhưng tôi tưởng ở xứ nóng như xứ mình chỉ nên nhuộm màu beige nhạt màu xanh nhạt hoặc màu trắng là thích hợp nhất. Mùa rét nếu có thể ta thay những rèm bằng dây hơn, màu thẫm hơn. Ở gia đình Pháp sang trọng, người ta mỗi mùa dùng một thứ rèm và cả mỗi buổi trong một ngày, thay một thứ rèm, phiền phức vô cùng. Nhưng khi người ta muốn có một phòng khách đúng mực, và người ta lại sẵn tiền thì sự phiền phức kia có kể gì?

Hai ba năm nay, xứ mình lại có kỹ nghệ làm rèm và mảnh trúc. Tôi khuyên những bà hay có chứng rức đầu và sốt ruột đừng dùng vì tiếng kêu sột soạt của nó sẽ làm bà bức mình. Nhưng khi có gió hiu hiu thì nó lại có một âm thanh thú vị lạ.

Nó thích hợp nhất với những nhà nghỉ mát (maison de campagne) hay ở một đình tạ nào. Tôi đã thấy trong trang viện của một nữ sĩ họ treo toàn mảnh trúc màu xanh xanh, sắc xanh lẫn với sắc cây xanh ở ngoài vườn và gió thu hiu hiu, suốt nhà nổi một âm thanh nghe hay vô cùng và như tăng vẻ cao nhã cho nữ chủ nhân.

Tôi đã nói rèm có một cái công dụng là ngăn bụi vậy thì cốt nhiên bụi bám bám vào nó rất nhiều. Nên năng giặt luôn, và ở phòng người đau (nhất là thương hàn và ho lao) thì đừng nên treo rèm cửa làm gì. Muốn ngăn gió tốt hơn là đóng cửa lại.

DUYÊN-HÃ

Ai cũng nên mua thử một bức
mảnh trúc
của hiệu

Roystor

6, RUE DE LA MISSION — HANOI

HIỆU ẤY CÓ XƯỞNG CHẾ
TẠO CÁC THỨ MÀN MÀNH
Y - MÔN

DIỀM - MÀN

CHẤN-PHONG

Bằng trúc sơn đủ các màu rất
bền và rất mỹ thuật, sâu bằng
-:- giây thép không đứt. -:-
Ai muốn kiểu nào cũng được,
thì sẽ thấy vừa được tiện lợi
-:- mà lại rẻ tiền -:-

LẠI CÓ DỊP LÀM GIÀU

MUA VÉ CUỘC XỔ SỐ

ĐÔNG-PHÁP

MỖI VÉ MỘT ĐỒNG

RIỀNG CÁC BÀ CÁC CÔ

Tôi ở nơi thôn-quê!!

Tôi có môn thuốc lá nam chữa Sẩn-hậu và môn thuốc chữa
xấu máu kinh-nguyệt không đều rất hay, giá bán: Sẩn-hậu
1p.40, Xấu máu 1p.10. Còn tiền cược thì tính sau. Ai mua
thuốc thì trả cho tôi tiền trước, tiền mandat thì đề: Madame
Hoàng-thị-Kính ở làng Đại-dồng, huyện Thạch-thất, Sơn-tây

**THU NỬA TIỀN TRONG
MỘT THÁNG VỀ GIÁ
SỮA ĐẸP BẰNG ĐIỆN**

Giỗ, sẹo lồi lấm thịt, lang, son
trám, vết thâm, sữa hết bằng
điện hay thuốc 2\$ 3\$ một hộp

MY - VIÊN AMY

26, Phố hàng Than, Hanoi

Băng trắng, vú nở tròn đẹp
mãi, da mịn tươi, thân thể
đều đặn, uốn tóc, rốn tóc
:- bằng điện rất đẹp :-
Mlle E. Hà chỉ dùng tất cả về
đẹp như massage, maquillage
VÚ NỞ, NGƯỜI THON SỮA VIÊN TỪ 2P.



**BỘT
PHOSCAO**

**LÀ MỘT THỨ ĂN
BỒI BỔ SỨC KHỎE**

Những người yếu ớt, những
người ốm mới khỏi, những
người già ca, nên dùng bột
PHOSCAO, vì ăn rất bổ và dễ tiêu



Đêm mưa

Không khí lạnh, nàng đêm trong bóng tối,
Khóc sụt sùi trên những lá tre xanh.
Nàng buồn chi? Hay là nàng kêu gọi
Sao ái-linh xa vắng lúc đêm thanh?

Trong đêm tối sao ái-linh xa vắng?
Quanh mình tôi đâu những bóng thần yêu?
Trái tim thương sụt sùi trong yên lặng,
Trong đêm buồn, buồn bã biết bao nhiêu!

Trong đêm tối, lệ mưa rơi thánh thót,
Gọi buồn về chiếm cứ cả hồn tôi,
Trong hiu quạnh đâu những lời dịu ngọt?
An ủi lòng tan nát hận chia-phôi?

HUYỀN-KIỀU

Mộng ái-ân

Tặng chị Lệ-Khang

Ta sẽ quên nhau tự phút này!
Lòng tuy cay đắng, rượu tuy say,
Song tay nhắc chén chưa hề miệng,
Có đỡ cho lòng chút đắng cay?

Ly rượu ái ân tuy sớm nhạt,
Men nồng khi chữa nhấp qua môi,
Tơ lòng thắt mãi còn vương mãi,
Thắt chặt tâm can đã mấy hồi?

Năm, tháng rồi đây sẽ nhạt phai,
Lòng chàng chẳng vương chút u- hoài,
Riêng ta cầu với trời cao ca,
Sớm giúp lòng ta một bóng ai!

Cô LỆ MAI (ông-Thương)

NGỌC THẠCH ĐÁ VÊ

Những bà nào hoặc đã đặt tiền hoặc đã hẹn trước nên kịp
đến lấy kéo chậm thì lại hết mặt. Có đủ hột, vòng, mặt nhan v. v.

Mme BĂNG-DƯƠNG

MỘT LĨNH HÔN

XXVII

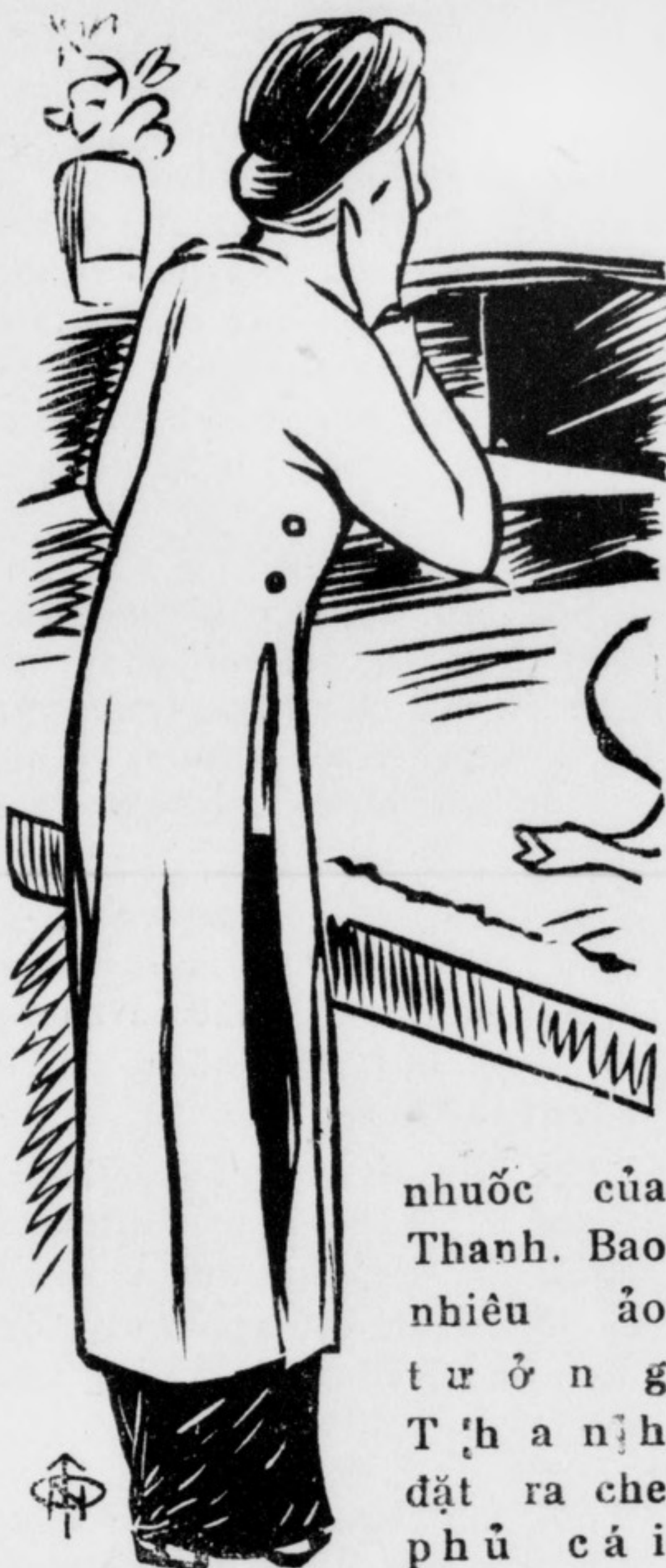
CHUYỆN GIẢI của THU THU

Và chính mình nàng nữa, nàng cũng bị đánh đập bởi một người mẹ, mà sau bao nhiêu cực khổ bắt nàng chịu đựng, nàng vẫn yêu quý, vẫn tin tưởng là hiền từ, là âu yếm thương sót nàng trông thâm tâm như tất cả mọi người mẹ khác. Chao ôi! Có thể thế được không? Người mẹ ấy đã đánh đập nàng như một thằng chồng vũ phu đánh đập vợ. Tâm hồn mỏng manh, nhuần nhị của Vân kết thành tinh trong chốn nhà tu, dịu dàng, nhân ái đã bị những cử chỉ vũ phu của mẹ làm vỡ tan ra. Cứ nhớ đến những cái đánh đấm của Phủ Tịch và của mẹ, cơ hồ muốn lên cơn sốt rét. Nhất là đôi khi tưởng nghe tiếng chân mẹ bước vào phòng, Vân run lên cầm cập như con chim bé nhỏ quẫy trong một bàn tay thô cứng.



Nhưng ba hôm đầu bị giam cầm, Thanh không hề vào phòng Vân lần nào. Dù đã bị tiền tài táng tận hết lương tâm, Thanh

vẫn còn biết ngưỡng ngưỡng với Vân. Một mối ngưỡng cũng chỉ do ở lòng tự ái mà ra. Thanh ngưỡng vì Vân đã chứng kiến tất cả sự nhục nhã của Thanh, đã thấu hết cả đời trụy lạc như

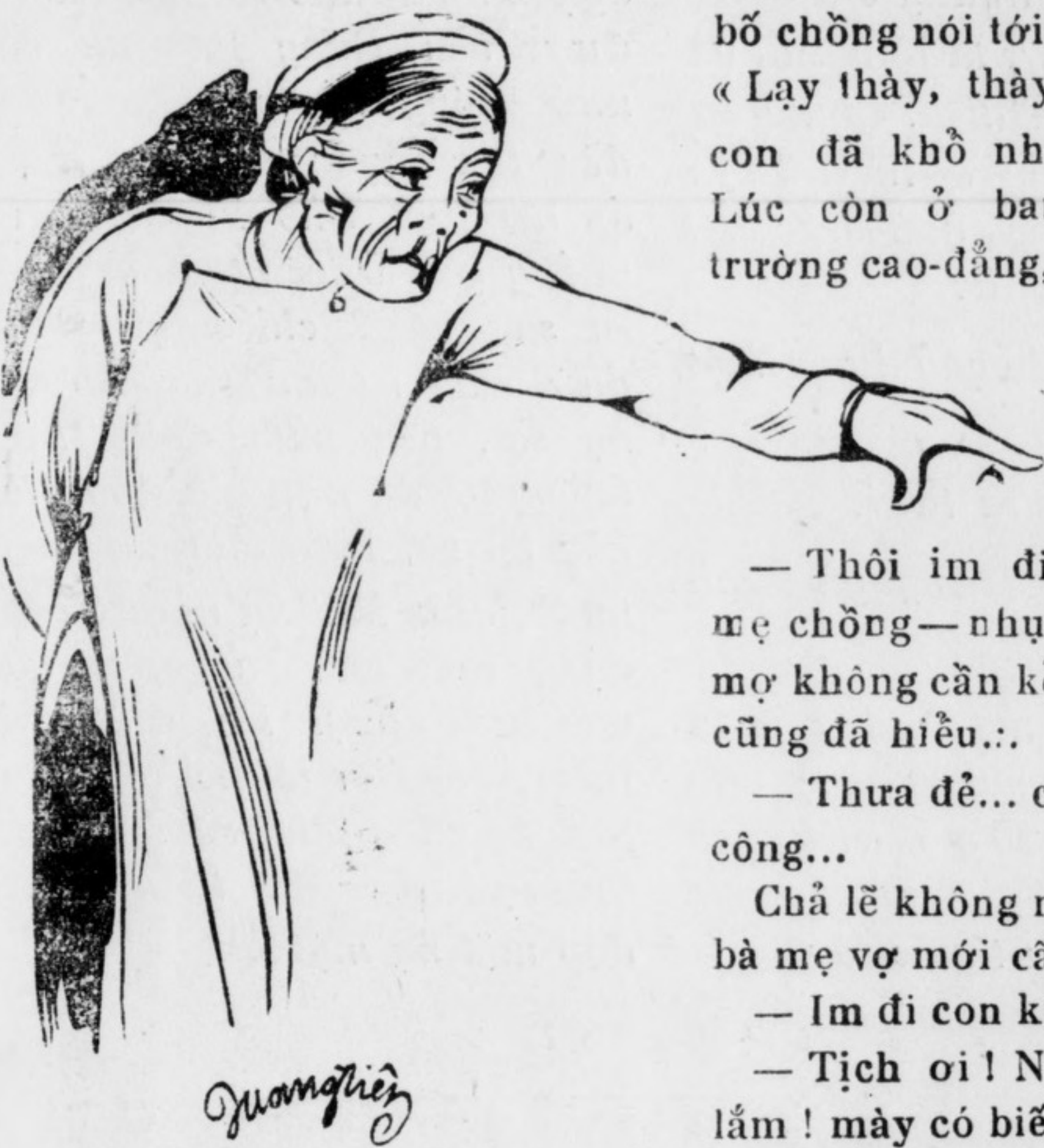


đời trụy lạc ấy để khiến Vân thương mến, nay đã buông rơi cả rồi. Thanh, trước mắt Vân, bây giờ cũng chỉ là một gái giang-hồ như bao kẻ khác mà thôi. Ấy là Thanh tưởng thế chứ lòng Vân quả thật là không oán hận Thanh, còn khinh bỉ thì chỉ thoáng qua lòng một chút mà thôi. Vân nếu biết đây là khinh bỉ thì chắc Vân hối hận ngay, Vân đã tự dặn lòng dầu sao Thanh cũng là mẹ mình!...

Trong khi Vân bị giam thì Phủ Tịch đã bị bố mẹ và vợ bắt ép đem về yên trí ở một cái đồn điền trên vùng thượng du. Ông cụ, bà cụ nhiều phen điều đứng

vì những sự chơi bởi vong mạng của Tịch, đã bắt đầu chán cái danh vọng ông Phủ của con, cái danh vọng đã phá tán gần hết cái cơ nghiệp của hai cụ và của người con dâu nữa. Cho nên khi nghe Phủ Tịch sắp mang nốt nhà và đồn điền để lấy con một đứa giang hồ nổi danh thì hai cụ sắp đặt mưu mô cho phép vợ Phủ Tịch ngăn cản.

Vì các bạn đọc chỉ còn nghe nói tới phủ Tịch ở đoạn này nữa thôi, nên tôi xin đưa các bạn trở lại cái nhà xinh xinh mà phủ Tịch đã làm lễ cưới Vân ở đó.



Trong lúc phủ Tịch đương định hành hung một cách tối dã man với vợ thì ở ngoài có một đám người lật đật chạy vào: cha mẹ đẻ và cha mẹ vợ phủ Tịch.

— Sao! Sao! gì đó Tịch?

Nghe thấy tiếng mẹ, Tịch ngừng tay, mặt đương đỏ, đỏ vì giận vì thẹn, bỗng xám ngắt. Nhìn thấy hai bên cha mẹ, Tịch ngưỡng

ngồi vô cùng, rồi đi lại một cái ghế ngồi phịch vào, cúi gằm mặt xuống đất.

— Tịch. Mày thật là khốn nạn! Tao tưởng mày đi học thì cũng hiểu thế nào là lễ nghĩa, thế nào là liêm sỉ chứ! Thế mà cũng vác mặt làm cha mẹ dân! Đồ mặt kiếp! Bồn phận làm con dâu? Bồn phận làm chồng dâu? Bồn phận làm cha dâu?

Rồi ông cụ thân sinh ra Tịch quay lại bảo vợ:

Tôi nói có sai đâu! Bà không nghe tôi! Tôi đã bảo đừng cho nó học cái chữ tây, cứ năng nặc đòi cho con đi trường Pháp-việt cho được!

Trai thời trung hiếu làm đầu!

Gái thời tiết hạnh là câu sửa mình!

Chỉ có Khổng - học mới rèn người được thế! Ồi chữ Tây! Thôi Tịch ơi -- mày đi làm quan làm gì nữa. Đã mấy phen rồi, mày còn nhớ không....?

Vợ Phủ-Tịch từ rầy vẫn đứng đầu tóc rũ rượi, bỗng dưng nghe bố chồng nói tới đó, òa lên khóc: «Lạy thầy, thầy biết cho con, con đã khổ nhục tam tứ thứ... Lúc còn ở ban Pháp - chính trường cao-dẳng, lúc thi ra... rồi lại lúc cậu ấy ăn tiền ở huyện Yên...!!

— Thôi im đi mẹ — tiếng bà mẹ chồng — nhục lắm, nhục lắm mẹ không cần kể công nữa, tôi cũng đã hiểu...

— Thừa đề... con nào giám kể công...

Chả lẽ không nói gì, bây giờ bà mẹ vợ mới cất tiếng:

— Im đi con kia.

— Tịch ơi! Nhục lắm! Nhục lắm! mày có biết một mình mày làm khổ bao nhiêu người không? Kia, sâm-banh! kia si-gà! Tiền ở đâu thế! Tao vẫn bảo mày rằng ở đời cốt nhất phải biết liêm-sỉ! Ái chà! xe hơi! vợ bé! sâm-banh! si-gà! Tịch ơi! giá mày học được chữ nho thì mày không lạ gì câu: Phú-quý bất năng dâm, bần tiện bất năng di...

— Thôi cụ bớt giận — lời ông bố vợ — cậu ấy chết đại...

(còn nữa)



NÓI CHUYỆN NÊN TRÁNH

Lời nói chẳng mất tiền mua,
 Liệu lời mà nói cho vừa lòng nhau
 Người quý mến bạn vì bạn giàu
 sang ư? Khi hết giàu sang lòng quý
 mến kia cũng hết. Người quý mến
 bạn vì bạn tài sắc ư? Khi tài sắc
 hết, lòng quý mến kia cũng hết. Thế
 nhưng, lời nói ngọt ngào ý nhị, cái
 duyên nói chuyện sẽ mãi mãi gây
 thiện cảm trong lòng người... sẽ
 lưu giữ được mãi cảm tình của
 người... của tất cả mọi người, chứ
 không một riêng ai;

Nghĩ thế, tôi xin tặng các bạn
 mấy ý kiến về những cách nói
 chuyện nên tránh — những ý kiến
 do sự nhận thấy của mình — và,
 tuy nhắc đến cách nói chuyện, tôi
 cũng không dám khuyên các bạn
 ăn dầu, dù theo ngày xưa «miếng
 dầu là đầu câu chuyện» vì «đầu
 của câu chuyện của chúng ta bây
 giờ có thể là chén chè mạn sen
 thơm ngát, hay cốc nước chanh
 mát lạnh, trong mùa hè nóng nực
 này.

Khi nói chuyện với ai, dù là
 thân hay sơ, xin bạn cũng đừng
 ghé sát mặt mình vào mặt người
 ta — người ta sẽ ngượng, và nước
 miếng của bạn có thể bắn vào mặt
 người ta dễ lắm.

Bạn cũng đừng hoa tay lên như
 múa, chỉ chỉ, chỗ chỗ vào mặt
 người ta như thế, nhớ ra bạn quá
 tay quệt vào mặt. chọc vào mặt
 người ta thì sao?

Câu chuyện hay, dễ hiểu là ở lời
 ý nhị — giọng rõ ràng — Không cần
 phải lần điếu bộ như vậy — và...
 cái lối nói chuyện «phương tường»
 đó là lối nói chuyện của hạng người
 kém nhả độ thiếu lịch sự.

Dẫu vui câu chuyện đến đâu đi
 nữa, xin bạn cũng đừng cướp lời
 chúng tôi như thế. Hễ chúng tôi
 vừa bắt đầu nói đến vấn đề gì, bạn
 đã vội liên lụy nói ngay, không để
 cho chúng tôi kịp nghĩ một ý kiến
 riêng, bạn làm như bạn thông thạo,
 am hiểu hết cả mọi vấn đề, mọi
 công việc — Bạn làm như bạn đang
 bức thầy giáo tất cả chúng tôi — và
 lúc nào bạn cũng giữ cái giọng
 «con người kẻ cả».

Thưa bạn, dù bạn tài giỏi đến
 đâu đi nữa, bạn khôn khéo đến
 bậc nào đi nữa, cứ một thái độ ấy
 cũng đủ làm cho chúng tôi bức tức
 đến ghét bạn rồi.

Trong một cuộc tranh luận,
 thường bao giờ cũng có sự phản
 đối, nhưng bạn chớ vì thế mà giận
 dữ, đập bàn ghế, quát tháo âm ỹ...
 và các thái độ hung hăng ấy khó coi

lắm — ấy là chưa kể bạn là một
 thiếu nữ, biểu hiệu của bông hoa
 tươi tắn, hay là một người đàn bà,
 biểu hiệu của sự dịu dàng...

Vả, việc gì mà bạn phải gào thét
 lên như thế cho một nhọc? cho
 người ta cười mình là có tính
 Trương-Phi? Ồ, không, nếu bạn đã
 sùng tin ở lý lẽ của bạn là đúng,
 bạn cứ thông thả, từ tốn. rõ ràng
 cái nghĩa lý lẽ của bạn — có phải
 rằng người ta sẽ phục bạn là người
 có trí lực và ý nhị không?

Nếu có chuyện gì kín đáo, hai
 bạn muốn nói riêng với nhau xin
 hai bạn đừng chốc nữa — hãy ra chỗ
 khác hẵng nói — chứ ngồi đồng đủ
 tất cả thế này mà hai bạn cứ thăm
 thăm với nhau, lẩm lét trông chừng
 người nọ, ngó trộm người kia,
 người ta sẽ tưởng hai bạn đang
 nói vụng người ta cái gì đấy — sự
 hội họp vui vẻ sẽ vì sự nghi ngờ ấy
 mà bớt vui — và có khi vì đấy mà
 sinh ra ngờ vực lẫn nhau nữa.

Không phải ý tưởng người nào
 cũng giống nhau, nhiều khi cũng
 là một vấn đề, mà mỗi người có
 một quan niệm riêng, cũng như
 cùng là một thứ vải mà mỗi người
 thích một thứ màu riêng — vậy thì
 trong một câu chuyện do một sự
 hội họp bạn bè cho vui, mà không
 phải là một cuộc tranh luận, ta nên
 nhân nhượng lời nói, hòa hợp ý
 tưởng, nếu ý người không muốn
 nghe ta nhắc đến vấn đề mà người
 không ưa, câu chuyện mà người
 không thích thì ta nên thôi, đừng
 để người phải nhả nhó thế kia...
 và, chả lẽ người ta quay lưng lại
 và bảo: «Tôi không muốn nghe
 nữa.»

NGỌC - DUNG

NGHỀ ẢNH CÙNG BẠN GÁI

Các bà lịch-sự hà-thành đều có
 album riêng bên trong phần nhiều
 là những bức ảnh phong - cảnh
 Hanoi mà có hình các bà, là do bà
 THANH-QUÝ chụp: giá rất rẻ, chỉ
 có 1\$,80 mười bức hình 4 X 6 khác
 nhau. Chụp ngay ở nhà các bà hay
 lấy phong-cảnh bên ngoài.

PHOTO ANH 5rue Takou-Hanoi
 (cạnh búp Hàng-Đậu)

Tòa-báo ĐÀN-BÀ 76
 phố Wiéle tức là phố
 Trường Thê-dục Hanoi

Cách làm mặt nạ đề bôi bỏ da mặt

Trong khi người ta lo đeo
 mặt nạ đề phòng hơi ngạt, để
 tránh cái chết thì tôi lại bày
 cách để các bạn làm mặt nạ
 bôi bỏ da mặt. Thật là hai việc
 trái ngược tỏ ra đàn bà chúng
 mình vô tâm quá. Nhưng chúng
 ta cũng có chỗ đáng được tha
 thứ: lên đoạn đầu dài mà hoàng
 hậu Anne d'Antriche vẫn muốn
 đẹp kia mà! Mặt nạ bôi bỏ da
 mặt có từ lâu, nhưng chỉ ở các
 mỹ viện, người ta làm sẵn và
 như thế rất đắt tiền. Chúng ta
 có thể làm lấy ở nhà được
 theo cách sau này. Trước hết
 hãy chế thuốc đã:

1 thìa nước ép quả dưa chuột
 hay cà chua.

1 thìa kem sữa tươi.

1 lòng trắng trứng gà đánh
 nổi.

Rồi lần lượt mà đánh (như ta
 đánh sauce mayonnaise) vừa
 vừa nhỏ thêm 20 giọt «teinture
 de benjoin» 20 giọt «eau de ro-
 se» mua ở hiệu thuốc tây.

Xong rồi phết đều lên chiếc
 mặt nạ.

Cách làm mặt nạ. — Lấy
 «gạc» (gaze) gấp ba bốn lần
 liệu cho vừa với khuôn mặt
 mình, khâu trần vài mũi cho
 chắc, cắt theo khuôn mặt. Trên
 rạch hai vệt để chữa mắt, rạch
 một miếng hình tam giác để
 chữa mũi, rồi rạch nốt một
 miếng chữa miệng. Nên chọn
 «gạc» tốt để khỏi sơ vôi và dùng
 được bền. Rùng mặt nạ vào
 nước nóng, vắt cho kiệt, phết
 đều thứ thuốc chọn nói trên,
 đắp lên mặt. Nhớ khâu thêm 2
 miếng giải ở trên trán để buộc
 ra sau và 2 chiếc nữa buộc
 dưới cằm ra sau gáy. Áp mặt
 nạ rồi, nên nằm nghỉ trong
 buồng tối độ nửa giờ đồng hồ,
 hãy bỏ ra, rửa mặt lại bằng
 nước lạnh. Mặt nạ này có công
 dụng làm cho thô da se lại,
 mặt tươi nhuận lên, điều đặn
 thêm, rất cần là trước khi áp
 mặt nạ cũng phải rửa mặt cho
 thật sạch đã. Mỗi tuần lễ nên
 đắp mặt nạ một lần.

savez-vous que **Lait**

THO-RADIA
 DÉMAQUILLANT INTÉGRAL
 remplace en outre avantageusement
 les ablutions savonneuses
 pour la toilette
 des
peaux sensibles

EXCLUSIVEMENT
 EN PHARMACIE

Pin « CON RÔNG »

CHẾ RIÊNG CHO CÁC
THUỘC - ĐỊA, LÀM TOÀN
BẰNG VẬT LIỆU CỦA PHÁP

ĐÃ TỐT LẠI BỀN LÂU

-- Bán tại: --

TẤT CẢ CÁC HIỆU LỚN

LIN - YE

1, Ruelle Jules d'abbadie

-- HAIPHONG --

社 行



國 中

China Travel Service

BUREAU DU TOURISME CHINOIS

MAISON FONDÉE EN 1923

Siège Social: 6 Queens Rd C. Hongkong

Agences et Hotels dans toute la Chine
Singapore, les Etablissements des Détroits

Agence de HAIPHONG

28 Bd Amiral de Beaumont

Téléphone: 284 & 144

Agence de HANOI

58B Route Mandarine

Téléphone: 211

Adresse Télégraphique: CHITRAVEL

CENTRE MÉDICAL DE HANOI

NHÀ THƯƠNG NGŨ TRẠM

167, Boulevard Henri-d'Orléans — Téléphone: 772

CONSULTATIONS ET CLINIQUE

Docteur LUYEN

Docteur CHUONG

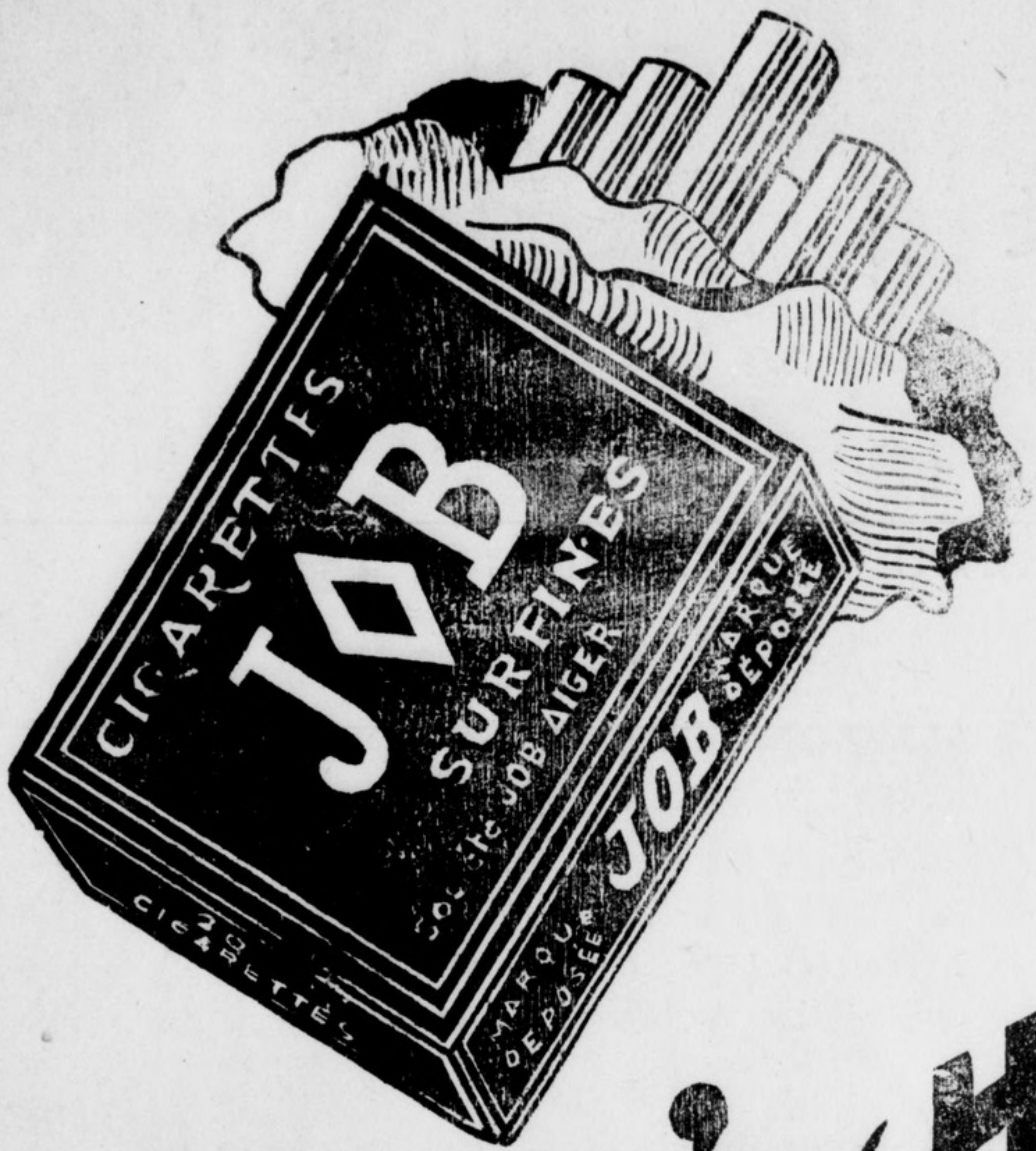
INSTALLATION MÉDICALE MODERNE POUR TRAITEMENT

--

(Rayon X. traitement électrique)

--

CHAMBRES POUR MALADES AVEC TOUT CONFORT



gói đỏ (HAVANE)

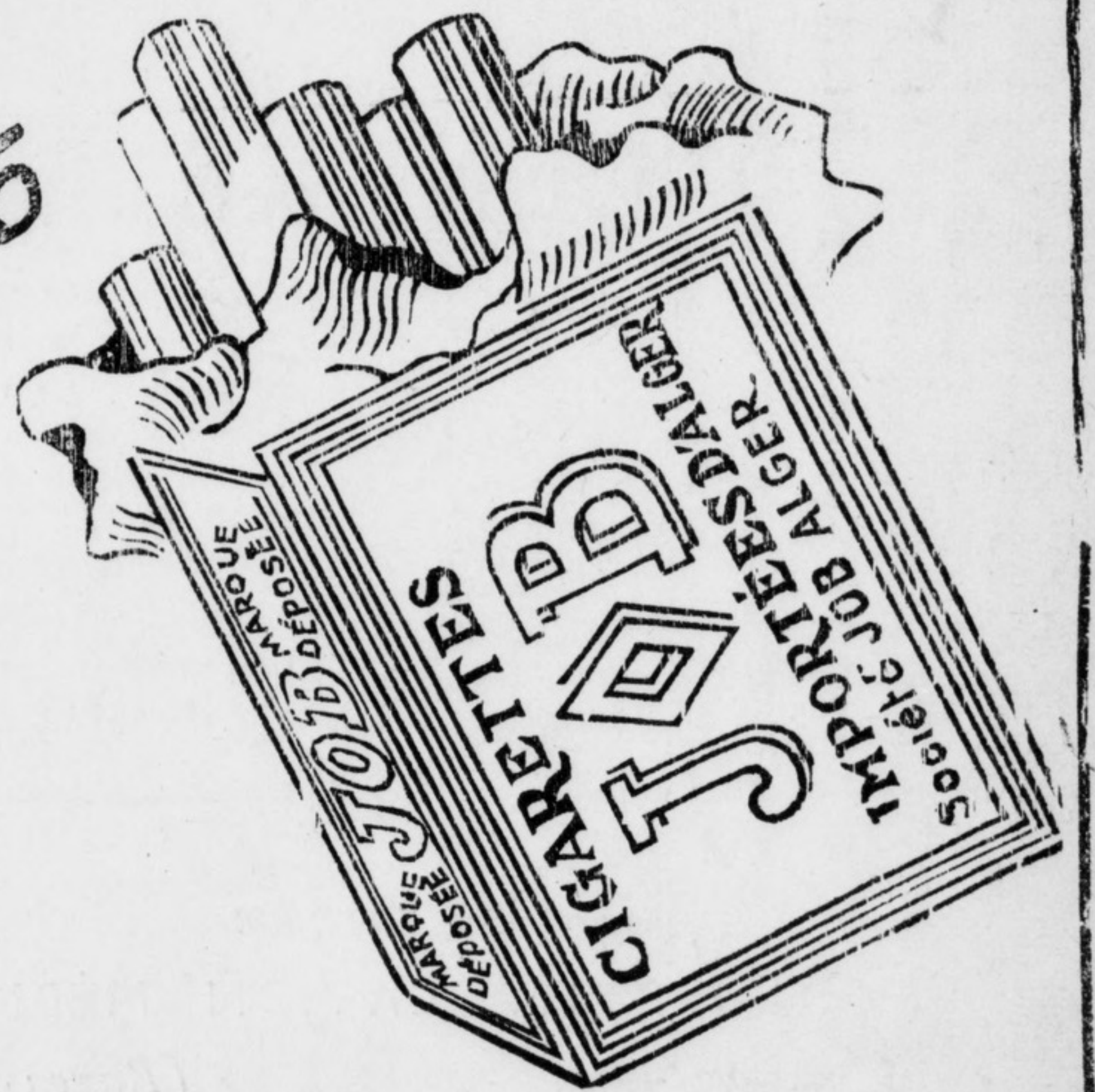
0,12

thêm thuế phòng thủ 0\$01

0,07

gói xanh

thêm thuế phòng thủ 0\$005



**TUYỀN BUÔN TẠI
XU' AN - DÊ - RI**